

## CHUYÊN ĐỀ ĐẶC BIỆT



# Giá sản và xuất khẩu lúa gạo

- Tôm thuận lợi, cá tra, basa gặp khó
- Thuế CBPG trên cá tra, ba sa Việt Nam và những hệ lụy đối với doanh nghiệp
- Brazil trở thành nhà cung cấp nguồn thức ăn chăn nuôi lớn của Việt Nam

## PHÁT NGÔN

- *Chúng tôi không thể nói chính xác năm nay VN sẽ xuất được bao nhiêu tấn gạo*



---

# Chuyên đề Đặc biệt

**Tháng 9/2010**

**Ban biên soạn:**

- Phạm Quang Diệu
- Phạm Văn Hanh
- Phạm Thị Hoa

---

# Mục lục

<b>1. Chuyển động thị trường</b>	<b>5</b>
1.1. Tăng giá sàn và quan ngại về xuất khẩu gạo.....	5
1.2. Thái Lan mở kho gạo, tạm dừng thời cơ xuất khẩu .....	6
1.3. Chờ để mất cơ hội tăng tốc xuất khẩu gạo .....	6
1.4. Nhập khẩu phân bón tăng vọt.....	9
1.5. Quý 4/2010, bất lợi cho các nhà NK phân bón từ Trung Quốc? .....	10
1.6. Trung Quốc giảm nhập khẩu đậu tương – giảm bớt sức ép lên giá đậu tương CBOT .....	10
1.7. Hoa Kỳ vươn lên dẫn đầu top các nước xuất khẩu ngô & DDGS sang Việt Nam .....	12
1.8. Dự trữ ngô của Mỹ năm 2011 sẽ giảm xuống mức thấp nhất kể từ năm 2004 .....	13
1.9. Thông tư 25 Bộ NN&PTNT – nguyên nhân khiến giá tôm NL nội địa tăng cao? .....	13
1.10. Đồng loạt tăng giá và nguy cơ với xuất khẩu nông thủy sản Thái Lan.....	14
1.11. Thuế CBPG trên cá tra, basa Việt Nam và những hệ lụy với doanh nghiệp.....	15
1.12. Quy mô đàn lợn giảm sẽ tác động xấu đến thị trường thịt cuối năm .....	16
<b>2. Phát ngôn ấn tượng</b>	<b>17</b>
2.1. VFA: Xuất khẩu gạo 2010 có thể đạt 7,2 triệu tấn.....	17
2.2. Chúng tôi không thể nói chính xác năm nay VN sẽ xuất khẩu được bao nhiêu tấn gạo. 17	
2.3. Giá sàn xuất khẩu gạo chưa linh hoạt .....	17
2.4. Mức thuế chống bán phá giá cá tra trên là không hợp lý.....	18
2.5. Cá tra VN nằm trong top 10 loại thủy sản ưa chuộng nhất ở Mỹ.....	18
2.6. Nhu cầu nhập khẩu khoai mì của Trung Quốc ngày càng lớn.....	18
2.7. Không chỉ chiến lược xuất khẩu có vấn đề mà cả chiến lược nông nghiệp của chúng ta có vấn đề .....	18
2.8. Làm sao để nông dân thực sự hưởng lợi từ việc các mặt hàng nông sản tăng giá .....	19
2.9. Năm 2015 phấn đấu xuất khẩu nông lâm thủy sản đạt 21 tỷ USD .....	19
<b>3. Lắng kính chuyên gia</b>	<b>20</b>
3.1. Xuất khẩu thủy sản: Tôm đang thuận lợi, cá tra, basa gặp khó khăn.....	20

---

3.2. Triển vọng chính sách điều hành xuất khẩu gạo cuối năm 2010: sẽ thận trọng.....	23
3.2.1. Triển vọng chính sách .....	25
3.2.2. Các hàm ý đối với các DN xuất khẩu gạo.....	26
<b>4. Giải mã ngành hàng: Nhập khẩu thức ăn chăn nuôi từ Braxin tăng mạnh.....</b>	<b>27</b>
4.1. Nhập khẩu theo thị trường.....	27
4.1.1. Top 10 thị trường lớn nhất tháng 7/2010.....	27
4.1.2. Top 10 thị trường tăng trưởng mạnh nhất tháng 7/2010 (xét từ mức kim ngạch 500 nghìn USD trở lên).....	29
4.2. Chủng loại theo từng thị trường .....	30
4.2.1. Achentina.....	30
4.2.2. Hoa Kỳ .....	30
4.2.3. Các thị trường khác .....	31
<b>Ấn phẩm do AgroMonitor phát hành.....</b>	<b>33</b>

---

# 1. Chuyển động thị trường

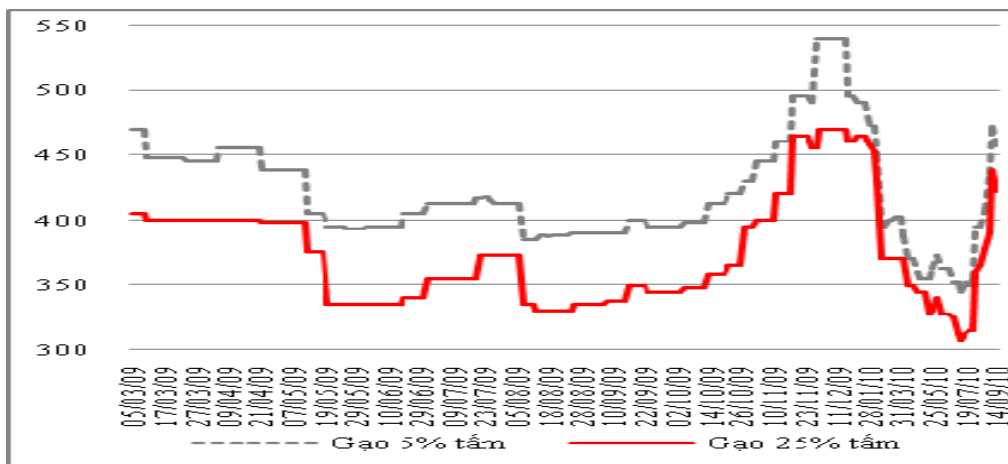
## 1.1. Tăng giá sàn và quan ngại về xuất khẩu gạo

Giá gạo xuất khẩu của Việt Nam đã bắt đầu đi xuống sau khi giá gạo tăng mạnh vào tuần qua. Giá gạo 5% tấm và 25% tấm xuất khẩu cùng giảm 3,6% so với tuần trước xuống còn 455 USD/tấn và 422 USD/tấn. Trước tình hình đó, vào ngày 14/09, Hiệp hội Lương thực Việt Nam (VFA) đã tiếp tục nâng giá sàn xuất khẩu lên 475 USD/tấn đối với gạo 5% tấm và 435 USD/tấn với gạo 25% tấm, tăng 25 USD/tấn so với mức giá đưa ra ngày 27/08.

Việc tăng giá sàn lần thứ 4 trong vòng hơn 1 tháng nay đã gây ra nhiều lo ngại đối với các doanh nghiệp. Cụ thể là với mức giá sàn cao như hiện nay, doanh nghiệp sẽ rất khó kí kết được hợp đồng mới. Điều này đồng nghĩa việc mất đi cơ hội xuất khẩu trong thời điểm giá lên cao. Ngoài ra, hoạt động kí kết bị giảm sút cũng sẽ kéo theo hoạt động thu mua bị chững lại và ảnh hưởng đến đầu ra và thu nhập của người nông dân.

Theo AGROMONITOR, Nếu để mức giá sàn cao như hiện nay (cao hơn giá gạo xuất khẩu cùng loại của Thái Lan), gạo Việt Nam sẽ rất khó cạnh tranh với Thái Lan và đặc biệt là các đối thủ có giá thấp như Pakistan, Myanmar hay Campuchia, ...

### Diễn biến giá gạo xuất khẩu của Việt Nam, USD/tấn



\*Nguồn: AGROMONITOR

Thêm vào đó, giá gạo tăng mạnh trong thời gian qua chủ yếu nhờ nhu cầu lớn từ các nước Trung Quốc, Bangladesh, châu Phi,... và do một số nước bị ảnh hưởng bởi thiên tai. Tuy nhiên, tình hình sản xuất của các nước này đang trong quá trình hồi phục, nhu cầu nhập khẩu phần nào đã được đáp ứng. Ngoài ra, nguồn cung xuất khẩu trên thế giới vẫn đang được đảm bảo. Do Thái Lan đang đẩy mạnh việc mở kho gạo, thương mại gạo thế giới sẽ nhanh chóng lấy lại cân bằng. Bên cạnh đó, Ấn Độ, mặc dù chưa bỏ lệnh cấm xuất khẩu gạo non-basmati, vẫn tiếp tục tăng cung gạo trên thị trường thế giới thông qua việc bán gạo theo một số hợp đồng chính phủ.

## 1.2. Thái Lan mở kho gạo, tạm dụng thời cơ xuất khẩu

Chính phủ Thái Lan cho rằng đến cuối năm nay, nước này sẽ bán ra 4,2 triệu tấn gạo trong kho dự trữ quốc gia do nhiều nước đang có nhu cầu mua gạo Thái. Cố vấn của Phó Thủ tướng Trairong Suwannakhiri cho biết, Chính phủ đã bán khoảng 1,6 triệu tấn gạo trắng cho các công ty tư nhân và dự kiến sẽ bán thêm 1 triệu tấn gạo nữa cho Nigeria. Vào ngày 26/09 tới, Phó Chủ tịch nước Trairong Suwanakhiri sẽ bắt đầu chuyến thăm Nigeria để đàm phán. Trước đó, chính phủ Nigeria đã gửi thư thông báo ý định mua khoảng 1 triệu tấn gạo trắng 5% tấm, đề nghị mức giá có thể chấp nhận được và không thấp hơn nhiều so với giá thị trường. Ngoài ra, Senegal cũng muốn mua 200.000 tấn gạo Hom Mali, nhưng Thái Lan đã đề nghị họ chuyển sang mua gạo trắng 25% tấm sẵn có trong kho dự trữ. Trung Quốc cũng có nhu cầu khoảng 1 triệu tấn gạo trắng 5% tấm.

Động thái mở kho gạo dự trữ có thể nói đã phần nào tác động đến giá gạo xuất khẩu của Thái Lan. Song, do nhu cầu đối với gạo Thái vẫn đang tăng do sản xuất nông nghiệp của nhiều nước bị thiệt hại nặng nề, giá gạo xuất khẩu của Thái Lan vẫn đang đứng ở mức cao. Trong thời gian tới, hạn hán tàn phá sản xuất lúa mì tại Nga và lũ lụt tại Pakistan sẽ còn làm cho nhu cầu gạo Thái tăng lên. Việc Thái Lan mở kho gạo vào thời điểm này sẽ tạo cơ hội tốt để nước này xuất khẩu với giá cao và đồng thời tạo cân bằng trên thị trường gạo thế giới.

**AgroMonitor xin trân trọng thông báo đã phát hành *Báo cáo Triển vọng ngành lúa gạo Việt Nam - 9/2010***

**Báo cáo tốt nhất hiện nay ở Việt Nam chuyên sâu và dự báo cho ngành hàng lúa gạo**

- Cập nhật sản xuất trong nước và quốc tế
- Kim ngạch XK và Doanh nghiệp hàng đầu
- Số liệu chi tiết XK chủng loại và thị trường từ đầu năm 2010 đến nay
- Đơn giá XK theo thị trường
- Ngày phát hành: 18/9/2010
- Số trang: 53
- Giá: 500.000 (in màu, đóng quyển)

**HOT LINE: 0943.411.411**

## 1.3. Chờ để mất cơ hội tăng tốc xuất khẩu gạo

Tháng 8/2010, Hiệp hội Lương thực Việt Nam (VFA) đã liên tiếp ba lần tăng giá sản xuất khẩu gạo. Bình luận về động thái đáng chú ý này, ông Phạm Quang Diệu, Kinh tế trưởng của Công ty Cổ phần Phân tích và Dự báo thị trường nông sản (Agromonitor), nói:

- Vào đầu tháng 8/2010, VFA có đề xuất xin nâng khối lượng gạo xuất khẩu cả năm nay lên 6,5 triệu tấn. Thế nhưng Ban chỉ đạo điều hành xuất khẩu gạo định hướng chỉ nên xuất 6,1 triệu tấn, và đưa giá bán lên để làm gia tăng giá trị kim ngạch.

Nhằm thực thi chỉ đạo này, thời gian qua, VFA đã liên tục nâng giá sản xuất khẩu gạo lên cao. Hiện nay, giá sản xuất khẩu gạo 5% tấm là 450 USD/tấn; gạo 25% tấm có giá sản 410 USD/tấn.

---

Từ đầu năm đến giữa năm 2010 là thời điểm giá thấp thì ta xuất rất nhiều. Khối lượng gạo xuất khẩu trong 8 tháng đầu năm lên tới 4,8 triệu tấn. Còn trong 4 tháng cuối năm, thời điểm giá cao ngất ngưỡng thì lại chỉ được xuất có 1,3 triệu tấn gạo.

Doanh nghiệp thường cố gắng xuất khẩu khi giá thấp. Lúc giá thấp, doanh nghiệp chỉ cần ký được hợp đồng và quay lại ép giá nông dân. Còn khi nhu cầu thị trường thế giới đạt mức giá cao, là cơ hội tốt để doanh nghiệp tăng tốc xuất khẩu thu lợi nhuận cao và sẵn sàng thu mua lúa giá cao của người nông dân, thì lại bị khống chế xuất khẩu.

Và, chúng ta đang có nguy cơ để tuột mất cơ hội tăng tốc khối lượng gạo xuất khẩu với giá bán cao, mặc dù Chính phủ luôn hướng vào tăng thu nhập cho nông dân với chỉ tiêu định lượng đảm bảo mức lãi trên 30%.

**Vậy theo nhận định của ông, vì sao Nhà nước lại khống chế xuất khẩu gạo vào thời điểm này?**

Theo tôi có hai nguyên nhân.

Một là, lo ngại an ninh lương thực trong nước. Cơ quan điều hành xuất khẩu gạo không nắm chắc được con số thống kê về nguồn cung gạo trong nước. Ngay cả số lượng gạo đã xuất khẩu, mỗi cơ quan, mỗi bộ, ngành lại đưa ra những con số rất khác nhau. Thậm chí có tháng, số liệu xuất khẩu gạo của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và Tổng cục Hải quan chênh nhau đến hơn 25%.

Phải nắm chắc cung, cầu thì mới nên đưa ra định hướng được lượng xuất khẩu. Về cầu, thì hiện các doanh nghiệp đã ký được hơn 6 triệu tấn, nên việc VFA xin nâng lượng xuất khẩu lên là có lý. Nhưng về cung, ta không thể tính được khối lượng hiện còn dự trữ trong dân. Thậm chí, số liệu tồn kho trong doanh nghiệp cũng chưa chắc đã đáng tin cậy, vì nhiều doanh nghiệp báo cáo một đằng, nhưng lại làm một nẻo. Họ thường ký hợp đồng xuất khẩu trước rồi mới thu mua gạo sau.

Khi không nắm chắc số lượng, thì xu hướng thận trọng trong việc xuất khẩu gạo là điều dễ hiểu.

Hai là, từ năm 2007 trở lại đây, những biến động vĩ mô, đặc biệt là mức lạm phát tăng mạnh trong năm 2008 cùng thời điểm với khủng hoảng lương thực xảy ra đã đặt ra những thách thức song hành giữa công tác điều hành nền kinh tế trong việc kiểm chế lạm phát với ổn định giá gạo nội địa thông qua công tác điều hành xuất khẩu gạo.

Như vậy, khác với trước đây chính sách điều hành xuất khẩu gạo bên cạnh mục tiêu đem lại lợi nhuận cho cộng đồng doanh nghiệp và tăng thu nhập cho người trồng lúa còn cần phải tính đến mục tiêu kiểm chế lạm phát. Việc “hy sinh” xuất khẩu gạo cho kiểm chế lạm phát đang là một giải pháp được thực thi. Số liệu thực tế cho thấy rõ xu hướng này.

---

Năm 2008 và 2009, lượng gạo xuất khẩu và diễn biến giá xuất khẩu luôn có chiều hướng nghịch nhau, khi thị trường đạt mức cao nhất thì lo ngại về an ninh lương thực và lạm phát trong nước cao đã dẫn đến thực thi chính sách ngưng xuất khẩu.

**Vậy theo ông, an ninh lương thực trong nước vào thời điểm này có đáng lo ngại?**

Cục trưởng Cục Trồng trọt đã nói rằng, nguồn cung gạo đủ cho xuất khẩu tới 7 triệu tấn cả năm cũng chưa ảnh hưởng tới an ninh lương thực. Năm ngoái ta xuất 6 triệu tấn mà vẫn còn dư 1 triệu tấn chuyển sang xuất khẩu vào năm 2010.

Năm nay, sản lượng lương thực tăng lên. Mới đây Bộ Nông nghiệp Mỹ đã đưa ra nhận định rằng, việc sản lượng lúa mì của Nga và một số nước châu Âu bị sụt giảm do hạn hán chỉ là nhất thời thôi, hầu hết các nước châu Á đều tăng sản lượng lương thực. Hiện thời tiết đã mưa nhiều trở lại, hạn hán đã chấm dứt, nên lo ngại về an ninh lương thực là không có cơ sở.

**Ông nhận định thế nào về hiệu quả của chính sách hỗ trợ thu mua tạm trữ lúa gạo?**

Chính sách hỗ trợ thu mua tạm trữ hiệu quả đến đâu, hiện chưa thể đo lường được. Các doanh nghiệp luôn vì lợi ích của họ trước, rồi mới tính đến lợi ích của nông dân. Kho dự trữ cũng thiếu, nên doanh nghiệp cũng không dám thu mua dự trữ lâu, nếu mua gạo rồi thì họ phải bán ra ngay, không đợi lúc giá cao được.

Có ý kiến cho rằng, không nên hỗ trợ lãi suất cho doanh nghiệp thu mua tạm trữ, mà tiền hỗ trợ lãi suất đó nên hỗ trợ trực tiếp cho nông dân. Nhưng hỗ trợ trực tiếp bằng cách nào? Chia tiền cho nông dân thì chẳng tác dụng gì trong việc thúc đẩy tiêu thụ gạo.

Ở Thái Lan, nhà nước trực tiếp mua tạm trữ cho nông dân. Nông dân sản xuất ra bao nhiêu lúa, nhà nước đều mua hết, cất vào kho. Khi giá lên cao, thì nhà nước mới mở kho bán cho doanh nghiệp xuất khẩu, rồi doanh nghiệp mới bán ra nước ngoài. Nước ta cũng cần nghiên cứu để có sự thay đổi về chính sách thu mua tạm trữ không liên quan gì đến doanh nghiệp nữa.

*(Nguồn: Tác giả Chu Khôi, phỏng vấn đối với ông Phạm Quang Diệu, Kinh tế trưởng của Công ty Cổ phần Phân tích và Dự báo thị trường Việt Nam (Agromonitor), đăng tải trên VnEconomy, Thứ 3 ngày 14 tháng 9 năm 2010).*



## 1.4. Nhập khẩu phân bón tăng vọt

Theo số liệu ước tính của Tổng cục thống kê, tháng 8/2010, phân bón là mặt hàng có kim ngạch nhập khẩu cao nhất, ước tính tăng 53,4% (tương đương với 40 triệu USD) so với tháng 7/2010.

Tổng nhập khẩu phân bón trong tháng 8/2010 ước tính là 320 nghìn tấn, kim ngạch 116 triệu USD, giảm 49 nghìn tấn (tương đương với 13,28%) về lượng so với tháng 8/2009, và tăng 9 triệu USD so với giá trị nhập khẩu của tháng 8/2009. Tính chung 8 tháng đầu năm 2010 là 1,94 triệu tấn, kim ngạch 639 triệu USD, tăng 68,3% về lượng và tăng 69,5% về giá trị so với cùng kỳ năm 2009.

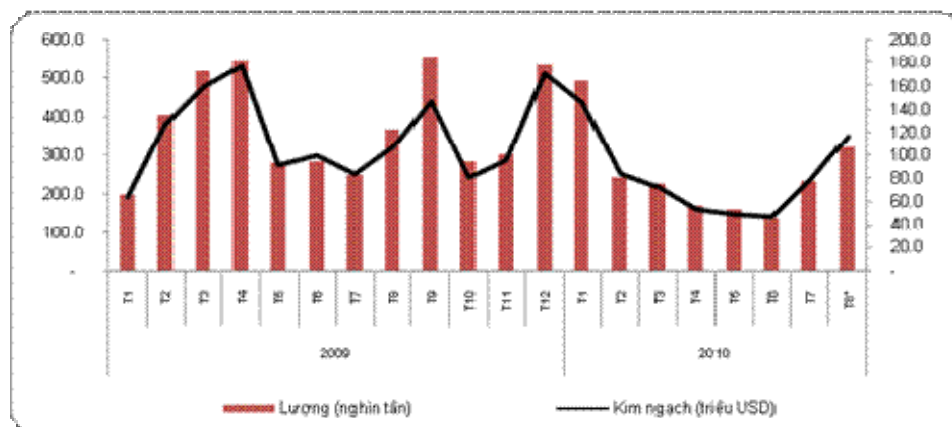
**AgroMonitor xin trân trọng thông báo đã phát hành *Báo cáo Triển vọng ngành Phân bón Việt Nam - 9/2010***

Báo cáo tốt nhất hiện nay ở Việt Nam chuyên sâu và dự báo cho ngành hàng phân bón

- Kim ngạch nhập khẩu và Doanh nghiệp nhập khẩu hàng đầu từ đầu năm 2010 đến nay
- Số liệu chi tiết nhập khẩu chủng loại và thị trường
- Đơn giá nhập khẩu theo thị trường
- Diễn biến giá trên thị trường
- Ngày phát hành: 20/9/2010
- Số trang: 52
- Giá: 500.000 (in màu, đóng quyển)

**HOT LINE: 0943.411.411**

### Kim ngạch nhập khẩu cao nhất trong tháng 8



Nguồn: Agromonitor tổng hợp từ số liệu của Tổng cục Hải Quan  
(Tháng 8\*: Số liệu ước tính của tổng cục thống kê.)

Qua trên có thể thấy rằng, phân bón là một trong các mặt hàng nhập khẩu chủ chốt với kim ngạch lớn. Do đó, biến động về mặt hàng phân bón trên thị trường thế giới sẽ ảnh hưởng không nhỏ tới thị trường nội địa. Hiện nay, thị trường thế giới đang duy trì xu hướng cung và cầu ở mức giảm. Tuy nhiên, nguồn cung bị "thắt chặt" hơn cầu. Cụ thể: Tại Mỹ, nhu cầu Ure cần bón cho lúa mì đã được mua đủ và sức mua đang giảm dần, hơn nữa các thương gia đang vận chuyển trên 100.000 tấn Ure từ Trung Quốc đến Vịnh Mỹ nên không còn quá lo lắng về việc khan hiếm phân Ure. Trung Quốc đã gần hoàn tất việc giao hàng trước 15/9 cho Ấn Độ. Trong khi đó, nguồn cung bị hạn chế do có thêm nhiều nhà máy sản xuất phân bón tại Trung Quốc

---

tiếp tục ngừng hoạt động nhằm mục đích bảo vệ môi trường và tiết kiệm năng lượng. Vì vậy thị trường phân bón thế giới sẽ tiếp tục xu hướng tăng nhẹ. Do đó các nhà nhập khẩu phân bón Việt Nam nên lưu ý đến diễn biến về việc nguồn cung phân bón tại thị trường Trung Quốc sẽ có thể bị suy giảm trong thời gian tới để có kế hoạch nhập khẩu phân bón phù hợp.

### **1.5. Quý 4/2010, bất lợi cho các nhà NK phân bón từ Trung Quốc?**

Những thông tin từ việc cắt giảm sản xuất để bảo vệ môi trường và tiết kiệm năng lượng lại tiếp tục làm hạn chế nguồn cung phân bón tại thị trường Trung Quốc.

Thêm vào đó, thuế xuất khẩu sẽ tăng cao (110%), do đó giá trong nước tại Trung Quốc lại tiếp tục tăng. Đặc biệt, thông tin các nhà sản xuất Trung Quốc hạn chế xuất khẩu DAP trong Q4. Nguyên nhân do giá sulphur vẫn tiếp tục tăng làm ảnh hưởng đến lợi nhuận của các nhà sản xuất, việc vận chuyển hàng mới tới cảng xuất khẩu bị chậm lại do cảng bị tắc nghẽn và giá xuất khẩu được dự kiến vẫn tăng trong thời gian tới. Ngoài ra, những thông tin hỗ trợ từ phía cầu như: Lượng hàng dự trữ trong tay các nhà sản xuất trên thế giới còn ít nên sẽ duy trì xu hướng tăng giá đến Quý 4, giá hàng hoá tiếp tục tăng cũng đã hỗ trợ cho việc tăng giá DAP.

Thêm vào đó là lượng cầu tăng tại thị trường Mỹ và Brazil là những nhân tố làm giá DAP tiếp tục tăng trong thời gian tới. Trong Top 10 nước xuất khẩu lớn nhất tháng 7/2010 thì Trung Quốc vẫn là nước dẫn đầu về kim ngạch xuất khẩu phân bón chiếm gần 46% trong tổng kim ngạch nhập khẩu của Việt Nam đạt 107,8 nghìn tấn và 33,58 triệu USD, tăng 59% (40,02 nghìn tấn), và tăng 77,8% (tương đương 15,57 triệu USD) về trị giá so với tháng 6/2010. Tuy nhiên, nếu so với cùng kỳ năm 2009 thì tổng lượng nhập khẩu phân bón từ Trung Quốc giảm 26,87% về lượng và 24,2% về trị giá. Như vậy có thể thấy rằng, biến động thị trường phân bón tại Trung Quốc sẽ ảnh hưởng không nhỏ tới thị trường nội địa. Đặc biệt những bất lợi rõ ràng từ thị trường DAP Trung Quốc trong Quý 4 cùng với xu hướng tăng giá trên thị trường thế giới buộc các nhà nhập khẩu phân bón Việt Nam phải có kế hoạch nhập khẩu phù hợp trong thời gian tới.

### **1.6. Trung Quốc giảm nhập khẩu đậu tương – giảm bớt sức ép lên giá đậu tương CBOT**

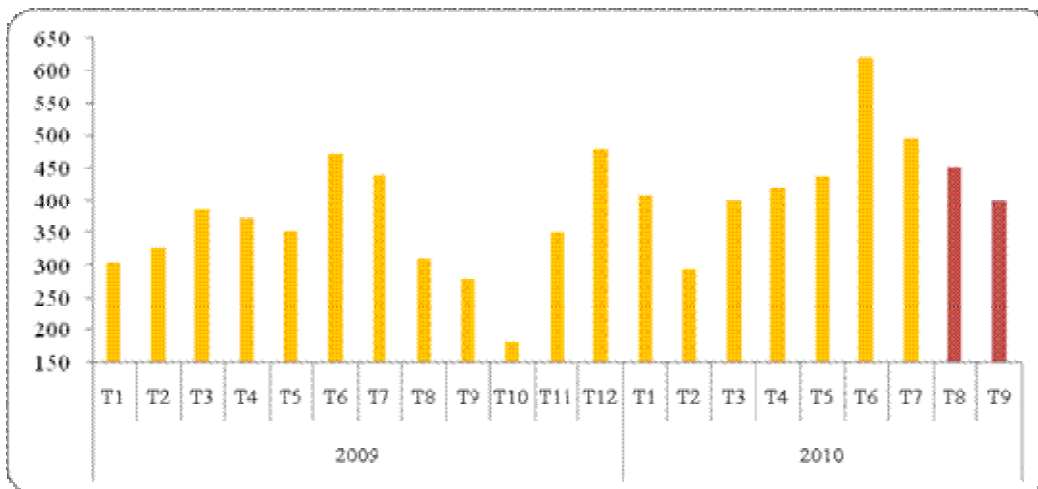
Theo Tổng cục Hải quan Trung Quốc, tháng 7, Trung Quốc đã nhập khẩu 4,95 triệu tấn đậu tương, tăng 12,5% so với cùng kỳ năm 2009 nhưng giảm 20% so với mức cao kỷ lục đạt được trong tháng 6 trước đó.

Tính chung 7 tháng đầu năm 2010, quốc gia này đã nhập khẩu tới 30,76 triệu tấn, tăng 16,2% so với cùng kỳ năm trước. Theo số liệu của cơ quan nông nghiệp nước ngoài thuộc Bộ Nông nghiệp Hoa Kỳ (FAS/USDA), năm 2010 nhiều khả năng Trung Quốc sẽ tiếp tục thống lĩnh thị

trường đậu tương thế giới với mức nhập khẩu chiếm tới 56,37% tổng nhập khẩu toàn thế giới. Các đối tác xuất khẩu đậu tương chính sang Trung Quốc là Hoa Kỳ, Brazil, Argentina, những nước sản xuất đậu tương lớn nhất thế giới.

Giá đậu tương CBOT tuần này đã giảm đáng kể so với đợt tăng mạnh 2 tuần trước. Dịch bệnh SDS tại bang Ohio, Hoa Kỳ đã được ngăn chặn kịp thời tránh lây lan đã giúp trấn an thị trường đậu tương kỳ hạn. Ngoài ra, thông tin Trung Quốc giảm nhập khẩu mặt hàng này trong tháng 7 cũng phần nào hạ bớt sức ép cho thị trường. Cuối phiên ngày thứ 5 (26/8), giá đậu tương CBOT giao tháng 9 giảm hơn 22 cent so với giá trung bình tuần trước, xuống còn 1007 Uscent/bushel. Tương tự, giá khô đậu tương giao tháng 9 cũng giảm xuống còn 301,3 USD/tấn ngắn. thấp hơn 2,28 USD so với giá trung bình tuần trước.

#### **Lượng nhập khẩu đậu tương của Trung Quốc theo tháng, 2009-2010 (vạn tấn)**



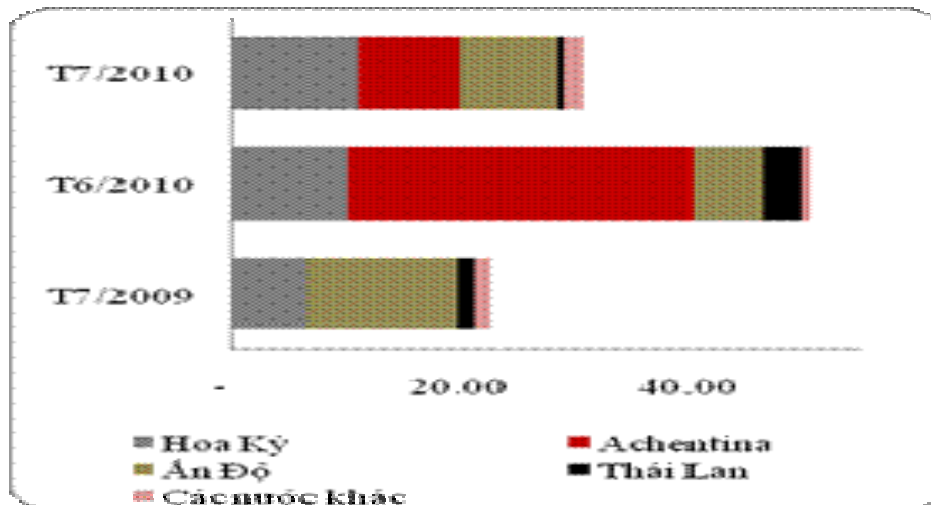
*Nguồn: Trung tâm ngũ cốc và dầu quốc gia Trung Quốc (CNGOIC); Ghi chú: số liệu tháng 8 và 9 là dự báo của CNGOIC.*

---

## 1.7. Hoa Kỳ vươn lên dẫn đầu top các nước xuất khẩu ngô & DDGS sang Việt Nam

Tháng 7/2010, Việt Nam nhập khẩu ngô và DDGS từ 10 nhà cung cấp, giữ nguyên số lượng so với tháng trước đó, tuy nhiên Trung Quốc đã được thay thế bởi Hàn Quốc. 4 nước xuất khẩu chính vẫn là Achantina, Hoa Kỳ, Ấn Độ và Thái Lan chiếm 94,86% thị phần.

**Nhập khẩu ngô và DDGS của Việt Nam từ 1 số thị trường chính, tháng 7/2010, so sánh với tháng trước và cùng kỳ năm trước (triệu USD)**



Nguồn: Tổng cục Hải quan Việt Nam

Trong tháng 7/2010, thị trường chứng kiến việc Achantina đánh mất vị trí dẫn đầu vào tay Hoa Kỳ khi kim ngạch xuất khẩu ngô của nước này đột ngột giảm rất mạnh – khoảng 21,39 triệu USD (tương đương giảm 70,53%) so với tháng 6/2010. Tuy nhiên, điều này có xu hướng trùng hợp với thời điểm cùng kỳ năm trước, khi mà Achantina không có mặt trong danh sách các nước xuất khẩu ngô sang Việt Nam. Lý giải cho hiện tượng này có thể là do nguồn cung ngô của quốc gia Nam Mỹ này đã không còn dồi dào tại thời điểm 2 tháng sau khi kết thúc vụ thu hoạch lớn nhất trong năm (thu hoạch ngô tại Achantina thường kéo dài từ tháng 3 tới tháng 5 hàng năm). Mặt khác, trong bối cảnh giá ngô thế giới có chiều hướng tăng, DDGS từ Hoa Kỳ và ngô Ấn Độ có thể được xem là nguồn nguyên liệu phù hợp với mức giá cạnh tranh hơn so với ngô giá cao của Achantina.



---

## 1.8. Dự trữ ngô của Mỹ năm 2011 sẽ giảm xuống mức thấp nhất kể từ năm 2004

Theo cuộc điều tra của 25 nhà phân tích thuộc hãng tin Bloomberg, dự trữ ngô của Hoa Kỳ trong năm 2011 sẽ giảm xuống mức thấp nhất kể từ năm 2004, trong khi đó, dự trữ đậu tương và lúa mì có thể thấp hơn dự báo tháng trước của Chính phủ.

Cũng theo cuộc điều tra này, dự trữ ngô và lúa mì thế giới trước vụ thu hoạch niên vụ 2011 cũng ở mức thấp nhất kể từ năm 2008. Bộ Nông nghiệp Hoa Kỳ dự định sẽ cập nhật số liệu ước tính dự trữ ngũ cốc của Hoa Kỳ và của thế giới vào ngày 10/9/2010. Thông tin chi tiết về dự trữ ngũ cốc cuối kỳ 2011 của Hoa Kỳ có trong phần phụ lục.

**AgroMonitor xin trân trọng thông báo đã phát hành *Báo cáo Triển vọng ngành thủy sản Việt Nam - 9/2010***

Báo cáo tốt nhất hiện nay ở Việt Nam chuyên sâu và dự báo cho ngành hàng thủy sản

- Cập nhật sản xuất trong nước và quốc tế
- Kim ngạch XK và Doanh nghiệp xuất khẩu hàng đầu
- Số liệu chi tiết XK chủng loại và thị trường từ đầu năm 2010 đến nay
- Đơn giá XK theo thị trường
- Diễn biến giá trên thị trường
- Ngày phát hành: 18/9/2010
- Số trang: 57
- Giá: 500.000 (in màu, đóng quyển)

**HOT LINE: 0943.411.411**

## 1.9. Thông tư 25 Bộ NN&PTNT – nguyên nhân khiến giá tôm NL nội địa tăng cao?

Tuần đầu tiên tháng 9/2010 – thời điểm thông tư số 25/2010/TT-BNNPTNT của Bộ NN&PTNT về hướng dẫn việc kiểm tra VSATTP đối với hàng hóa có nguồn gốc động vật nhập khẩu (Thông tư 25) bắt đầu có hiệu lực thi hành, thị trường tôm nguyên liệu trong nước đã bất ngờ tăng mạnh trở lại.

Cụ thể, theo mạng lưới thông tin thị trường của Agromonitor, giá thu mua tôm sú sống loại 25-30 con/kg của một số DN chế biến xuất khẩu tại ĐBSCL sau một tuần giảm nhẹ đã đảo chiều tăng nhẹ 2.000 đồng/kg, lên mức 110.000 đồng/kg.

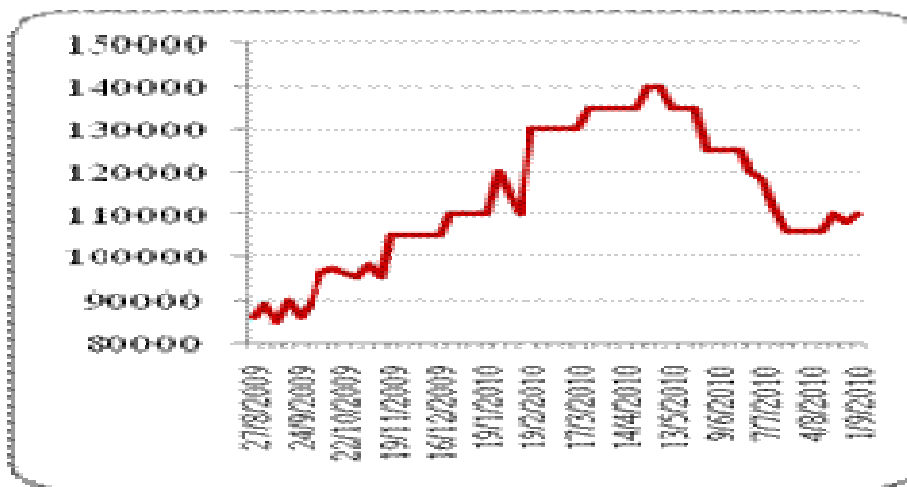
Đặc biệt, giá thu mua tôm thẻ tại khu vực Tây Nam Bộ cũng như các tỉnh Trung Bộ đều tăng mạnh, phá vỡ các mức trần đã thiết lập từ vài tháng trở lại đây. Theo đó, giá thu mua tôm thẻ loại 90-100 con/kg của các DN tại miền Trung đã tăng 3,4% (tương đương tăng 2.000 đồng/kg), lên mức 60.000 đồng/kg; tại khu vực Tây Nam Bộ, giá thu mua tôm thẻ loại này cũng tăng tới 9,8% (tương đương tăng 5.000 đồng/kg), lên mức 56.000 đồng/kg. Nếu so với cùng kỳ năm ngoái, giá thu mua tôm nguyên liệu hiện nay đã tăng trung bình từ 27,8% - 30,9% tùy loại.

Không chỉ giá thu mua của các DN, giá bán buôn tôm tại nhiều tỉnh ĐBSCL cũng ghi nhận mức giá trần mới. Có thể kể tới như tại thị trường Trà Vinh, giá thu mua tôm sú nguyên liệu của DN chế biến xuất khẩu trong tỉnh tuần này cũng bất ngờ tăng mạnh so với tuần trước : tôm cỡ 20 con/kg và 40 con/kg đều tăng 4.000 – 8.000 đồng/kg, lần lượt đứng ở mức 185.000 đồng/kg và

88.000 đồng/kg. Riêng với tôm cỡ 30 con/kg loại tốt cũng đã tăng 4,9% (tương đương tăng 6.000 đồng/kg) lên mức 129.000 đồng/kg. Đây là mức giá cao nhất của tôm loại này trong hơn 5 tháng trở lại đây.

Theo Agromonitor, giá tôm nguyên liệu tại thị trường nội địa sẽ tiếp tục tăng cao trong thời gian tới do 2 nguyên nhân chính sau : 1. Nguồn cung trong nước sụt giảm do đã qua giai đoạn thu hoạch chính vụ. 2. Lượng hàng tồn kho không nhiều cộng thêm khó khăn trong nhập khẩu nguyên liệu do Thông tư 25 có hiệu lực từ ngày 1/9 sẽ buộc các DN chế biến phải đẩy mạnh thu mua nguyên liệu trong nước, đẩy giá lên cao.

#### **Diễn biến giá thu mua tôm sú loại 25 – 30 con/kg tại ĐBSCL (đồng/kg )**



Nguồn: AGROMONITOR

### **1.10. Đồng бата tăng giá và nguy cơ với xuất khẩu nông thủy sản Thái Lan**

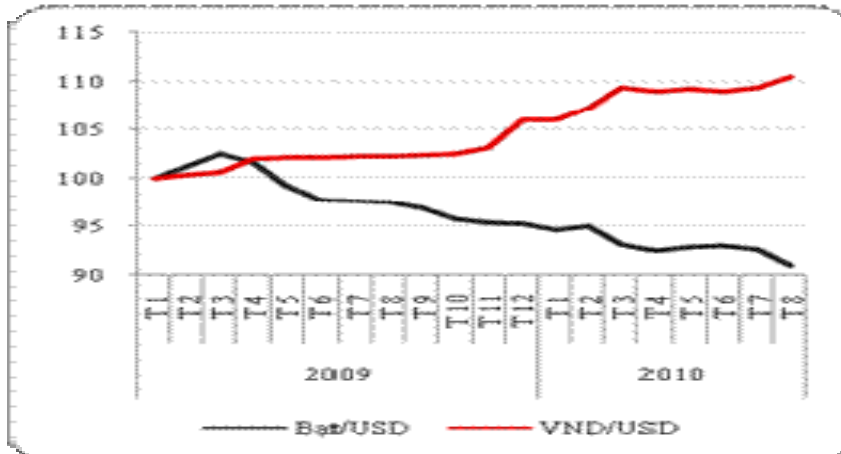
Theo Tổng thư kí phòng thương mại Thái Lan, kim ngạch xuất khẩu nông sản của nước này trong năm 2010 (trong đó chủ yếu là 2 sản phẩm gạo và tôm) có thể giảm 3% so với mục tiêu 830 tỷ бата (tương đương 25,9 tỷ USD) đã đề ra nếu tỷ giá đồng бата so với USD tiếp tục giữ ở mức khoảng 31 бата đổi 1 USD như hiện nay.

Trước đó, mục tiêu kim ngạch xuất khẩu nông sản Thái Lan được đưa ra dựa trên mức tỉ giá là 32 бата đổi 1 USD. Việc đồng бата tăng giá mạnh so với đồng USD (tỉ giá giao dịch ngày 30/8 đạt 31,27 бата/USD – mức cao nhất trong hơn một năm trở lại đây) được cho là sẽ khiến 2 ngành xuất khẩu chủ lực của Thái Lan là gạo và tôm chịu hậu quả nặng nề cũng như làm tăng các chi phí đầu vào khác.

Năm 2009, tổng xuất khẩu thủy sản Thái Lan đạt khoảng 211 tỷ бата trong khi theo thống kê mới nhất của Tổng cục Hải quan Thái Lan, tính đến hết tháng 7/2010, xuất khẩu thủy sản nước này đạt 112 tỷ бата, tăng 6,5% so với cùng kỳ năm ngoái.

---

## Tương quan tỉ giá giữa đồng бата Thái và Việt Nam đồng với USD



Nguồn : Agromonitor tính toán từ số liệu exchange rate.com

### 1.11. Thuế CBPG trên cá tra, basa Việt Nam và những hệ lụy với doanh nghiệp

Bộ Thương mại Mỹ (DOC) cũng đã công bố mức thuế CBPG cao kỷ lục đối với mặt hàng cá tra, basa Việt Nam xuất khẩu vào thị trường này trong giai đoạn từ ngày 01/08/2008 đến 31/07/2009.

Theo đó, trên cơ sở sử dụng giá cả các yếu tố đầu vào từ Philippines thay vì Bangladesh như trước đây, DOC đã quyết định nâng mức thuế CBPG trên các công ty là bị đơn bắt buộc<sup>1</sup> lên tới 4,22 USD/kg – mức cao nhất từ năm 2003 đến nay. Các bị đơn tự nguyện<sup>2</sup> cũng chịu chung mức thuế như trên.

Hiện Mỹ là một trong những thị trường đầu ra lớn và ổn định nhất của cá tra, basa nên việc phải chịu mức thuế CBPG cao sẽ là khó khăn lớn cho các DN xuất khẩu Việt Nam. Hai khó khăn đầu tiên có thể kể tới là : 1. Do trong đợt xem xét hành chính lần trước, mức thuế CBPG mà các DN Việt Nam phải chịu trung bình chỉ dao động quanh ngưỡng 0% nên không phải thực hiện việc ký quỹ. Nhưng hiện nay do bị áp thuế, các DN này sẽ phải đóng các khoản thuế truy hồi cho các lô hàng đã xuất khẩu. 2. Do bị áp thuế nên trong trường hợp kết quả cuối cùng không có thay đổi, khoảng từ tháng 3/2011, các DN Việt Nam khi xuất khẩu sang Mỹ sẽ phải đóng một khoản ký quỹ tương đương mức thuế được áp đặt. Đây được dự báo sẽ là 2 khó khăn lớn nhất của các nhà xuất khẩu Việt Nam trong ngắn hạn. Trong dài hạn, việc tăng thuế CBPG gần như đồng nghĩa với việc giá bán cá tra tại Mỹ sẽ tăng từ đó hạn chế khả năng cạnh tranh của các DN Việt

---

<sup>1</sup> DN tham gia trực tiếp vào quá trình thẩm vấn, điều tra và trả lời tất cả các câu hỏi điều tra chống bán phá giá. Thông thường đây là các DN có doanh số xuất khẩu lớn nhất, hoạt động độc lập và có số lượng xuất khẩu đủ lớn để đại diện.

<sup>2</sup> DN không bắt buộc phải tham gia trả lời tất cả các câu hỏi và bị điều tra nhưng vẫn tự nguyện tham gia các thủ tục này.

---

Nam. Theo thống kê của Tổng cục Hải quan, tính đến hết 15/8/2010, tổng kim ngạch xuất khẩu cá tra, basa sang Mỹ đạt khoảng 90 triệu USD, chiếm tỷ trọng 10%.

Tuy nhiên đây mới chỉ là kết quả phán quyết sơ bộ, kết quả cuối cùng sẽ được công bố trong khoảng từ tháng 2/2011 đến tháng 3/2011, các DN Việt Nam cần có những biện pháp thích hợp nhằm thay đổi kết quả trên. Trong một nỗ lực mới nhất, công ty CP Vinh Hoàn cho biết không loại trừ khả năng công ty này sẽ kiện Bộ Thương mại Mỹ lên Tòa án Thương mại quốc tế trong trường hợp bị áp thuế bán phá giá

### **1.12. Quy mô đàn lợn giảm sẽ tác động xấu đến thị trường thịt cuối năm**

Theo số liệu báo cáo của Tổng cục thống kê, những tháng qua do bị ảnh hưởng bởi dịch bệnh tai xanh bùng phát nên đàn lợn thời điểm 1/10 tới ước tính chỉ đạt khoảng 27,150 triệu con (giảm 1,7% so với cùng kỳ) và sản lượng thịt hơi xuất chuồng ước đạt 3,021 triệu tấn (tăng 3,87% so với cùng kỳ năm trước).

Những tháng cuối năm, người dân sẽ có xu hướng chăn nuôi trở lại khi dịch bệnh được khống chế thành công song người chăn nuôi có thể sẽ phải đối mặt với vấn đề giá thức ăn chăn nuôi tăng.

Sự sụt giảm về quy mô đàn nuôi được đánh giá sẽ gây ra tác động xấu đến thị trường thịt lợn vào thời điểm cuối năm ngay cả khi một số doanh nghiệp kinh doanh, chế biến thịt đang có kế hoạch mua tạm trữ cấp đông nguồn thịt dư thừa trên thị trường. Hiện nay đã bắt đầu mùa mưa bão, do đó từ nay đến cuối năm bên cạnh dịch bệnh thì bão lũ sẽ là một trong những mối đe dọa lớn đến chăn nuôi. Việc bão lũ xuất hiện trên diện rộng sẽ không chỉ gây thiệt hại đến các hộ nuôi mà còn trực tiếp tác động đến nguồn cung thịt cho thị trường.

Diễn biến giá cả của thị trường thịt có thể sẽ còn xấu thêm khi phải chịu thêm tác động tăng giá của hầu hết các mặt hàng tiêu dùng thiết yếu khác. Theo quản lý của một số siêu thị phía Nam, hiện có khá nhiều mặt hàng tiêu dùng được nhà cung cấp tăng giá bán từ 3% đến 12%. Miền Bắc thời gian tới có thể cũng sẽ tăng do bị ảnh hưởng tăng giá của các nhà sản xuất phía Nam.



---

## 2. Phát ngôn ấn tượng

### 2.1. VFA: Xuất khẩu gạo 2010 có thể đạt 7,2 triệu tấn

Thông báo mới nhất của VFA cho biết: "Sau khi cân đối các nguồn cung trong nước, lượng gạo xuất khẩu năm 2010 là 5,8 triệu tấn, cộng với tồn kho 1,4 triệu tấn từ năm 2009 chuyển sang thì Việt Nam có khả năng xuất khẩu đến 7,2 triệu tấn gạo. Đến thời điểm hiện nay, hợp đồng xuất khẩu gạo đăng ký đã đạt 6,6 triệu tấn, tăng 25% so với 2009 (5,3 triệu tấn)."

*(Theo Báo Nông thôn ngày nay, số ra ngày 21/9/2010)*

### 2.2. Chúng tôi không thể nói chính xác năm nay VN sẽ xuất khẩu được bao nhiêu tấn gạo

Trả lời câu hỏi của Tuổi Trẻ về chỉ tiêu cụ thể xuất khẩu năm 2010, Thứ trưởng Bộ Công thương Nguyễn Thành Biên cho biết chưa thể trả lời chính xác vì còn phụ thuộc nhiều yếu tố. Theo ông Biên, do năm nay Chính phủ chỉ đạo xuất khẩu gạo linh hoạt, không có chỉ tiêu cứng nào nên việc xuất khẩu sẽ căn cứ vào lượng gạo hàng hóa trong nước và cân đối cung cầu, cân nhắc vấn đề lạm phát.

*(Theo Báo Tuổi Trẻ, Thứ Sáu, 17/09/2010)*

### 2.3. Giá sàn xuất khẩu gạo chưa linh hoạt

Nhận xét của Ông Danh Út, phó trưởng đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh Kiên Giang trên mục Thời sự và Suy nghĩ của Tuổi Trẻ, thứ 6, 17/9/2010. Ông Út cho rằng Về lý thuyết, việc giá gạo tăng lên như thế là điều đáng mừng vì khi giá sàn tăng thì giá mua lúa trong dân cũng tăng, vì vậy người nông dân thấy phấn khởi, làm lúa có lãi. Tuy nhiên không ít người tiếc đứt ruột khi nhìn thấy... giá lúa tăng. Điều tôi muốn nói ở đây là làm sao hài hòa lợi ích giữa người làm ra hạt gạo và doanh nghiệp xuất khẩu gạo. Để giải quyết "mắc mớ" này, theo tôi, Chính phủ nên "tính đúng, tính đủ" về giá thành sản xuất lúa. Có như vậy để khi công bố giá sàn không làm người nông dân thiệt, đảm bảo có lãi 30%. Còn theo như hiện nay, giá thành lúa 4.000 đồng/kg thật tình mà nói không sát với tình hình thực tế và nông dân không có lãi, thậm chí còn lỗ.

*(Theo Báo Tuổi Trẻ, số ra ngày 17/9/2010)*

---

## 2.4. Mức thuế chống bán phá giá ca tra trên là không hợp lý

PGS, TS Nguyễn Hữu Dũng, Phó Chủ tịch VASEP cho rằng lần này DOC chọn Philippines - một nước nuôi cá rất ít, chi phí giá thành cao để so sánh với Việt Nam. Trong khi nghề nuôi cá tra ở ĐBSCL phát triển mạnh, được đầu tư lớn từ nuôi trồng, chế biến, xuất khẩu... từ đó giảm chi phí giá thành so với những nước khác".

Với động thái này của Mỹ, nhiều doanh nghiệp Việt Nam bị áp mức thuế phải đóng đến 4,22 USD/kg phi lê đông lạnh là rất cao, trong khi thực tế giá bán ở thị trường Mỹ thấp hơn giá chịu thuế.

*(Theo SGGP, 13/9/2010)*

## 2.5. Cá tra VN nằm trong top 10 loại thủy sản ưa chuộng nhất ở Mỹ

Phát biểu của ông John Connelly, chủ tịch hiệp hội Thủy sản Mỹ (NFI) tại buổi làm việc với Bộ NN&PTNT.

*(Theo Tuổi trẻ, 13/9/2010)*

## 2.6. Nhu cầu nhập khẩu khoai mì của Trung Quốc ngày càng lớn

Bà Văn Ngọc Bình, Tổng thư ký Hiệp hội tinh bột Trung Quốc nói: "Nhu cầu nhập khẩu khoai mì của Trung Quốc ngày càng lớn để cung cấp nguyên liệu cho các ngành chính là tinh bột thực phẩm, tinh bột biến tính dùng trong công nghiệp, dược phẩm và sản xuất cồn sinh học".

*(Nguồn: Báo Sài Gòn Tiếp thị, 8/9/2010)*

## 2.7. Không chỉ chiến lược xuất khẩu có vấn đề mà cả chiến lược nông nghiệp của chúng ta có vấn đề

TS. Đặng Kim Sơn, Viện trưởng Viện Chính sách và Chiến lược PTNNNT cho rằng: "Được mùa mất giá, đến khi giá cao người nông dân lại chỉ biết ngậm ngùi vì còn hàng đầu mà bán. Tương tự, doanh nghiệp ồ ạt xuất khẩu khi giá thấp, đến khi giá cao thì hết hàng. Tình hình này cho thấy, không chỉ chiến lược xuất khẩu có vấn đề mà cả chiến lược nông nghiệp của chúng ta có vấn đề... Trong ngành nông nghiệp hiện nay, Nhà nước vẫn hầu như để người dân, để doanh nghiệp tự xoay sở với thiên nhiên, với thị trường... Chưa có cơ quan Nhà nước nào nói với nông dân rằng hôm nay sản xuất sản phẩm gì là tốt, sản phẩm gì nên làm".

*(Báo Tuổi trẻ, số 231/2010, thứ Sáu ngày 27/8/2010.)*

## 2.8. Làm sao để nông dân thực sự hưởng lợi từ việc các mặt hàng nông sản tăng giá

Theo GS. Võ Tòng Xuân: "Nông dân cần tham gia vào một tổ chức như HTX, tổ hợp tác sản xuất hoặc doanh nghiệp. Khi thu hoạch xong sẽ đưa lúa vào kho của HTX. Giả sử lúc đưa vào giá lúa là 4.000 đồng/kg, nhưng đến khi HTX trả tiền cho dân giá thị trường là 4.500 đồng/kg thì phải trả đúng giá 4.500 đồng/kg". Ngân sách nhà nước phải hỗ trợ để bù lỗ cho nông dân khi giá lúa xuống thấp hơn giá lúa lúc họ đưa vào HTX, đảm bảo nông dân không bao giờ bị thiệt. Ở tất cả các nước phát triển như Mỹ, Nhật... phần lớn đều tài trợ nông dân theo những cách trên".

AgroMonitor xin trân trọng thông báo đã phát hành **Báo cáo Triển vọng ngành Cao su Việt Nam - 9/2010**

Báo cáo tốt nhất hiện nay ở Việt Nam chuyên sâu và dự báo cho ngành hàng cao su

- Kim ngạch XK và Doanh nghiệp xuất khẩu hàng đầu từ đầu năm 2010 đến nay
- Số liệu chi tiết XK chủng loại và thị trường
- Đơn giá XK theo thị trường
- Diễn biến giá trên thị trường
- Ngày phát hành: 16/9/2010
- Số trang: 46
- Số trang: 62
- Giá: 500.000 (in màu, đóng quyển)

**HOT LINE: 0943.411.411**

(Báo Tuổi trẻ, số 231/2010, thứ Sáu ngày 27/8/2010)

## 2.9. Năm 2015 phấn đấu xuất khẩu nông lâm thủy sản đạt 21 tỷ USD

Trong vòng 5 năm tới (2010-2015), ngành nông nghiệp Việt Nam phấn đấu duy trì tốc độ tăng GDP bình quân 3,5-3,8%/năm, đến năm 2015 kim ngạch XK nông lâm thủy sản đạt 21 tỷ USD/năm.

(Ông Diệp Kinh Tân, thứ trưởng Bộ NN&PTNT phát biểu tại Đại hội thi đua yêu nước toàn ngành nông nghiệp ngày 24/8/2010 (Thời báo Kinh tế Việt Nam, số 203-thứ Tư-25/8/2010))

---

## 3. Lăng kính chuyên gia

### 3.1. Xuất khẩu thủy sản: Tôm đang thuận lợi, cá tra, basa gặp khó khăn

Số liệu công bố về dự báo xuất khẩu thủy sản tháng 8/2010 của Tổng cục Thống kê cho thấy có sự suy giảm về kim ngạch xuất khẩu so với tháng 7. Bình luận xung quanh con số này và các chuyển động bên trong của ngành thủy sản, Kinh tế trưởng Phạm Quang Diệu (PQD) đã có cuộc trao đổi với các chuyên gia ngành thủy sản Trần Ngọc Yến (TNY) và Nguyễn Thanh Hoa (NTH) của AgroMonitor

**PQD:** Xin chào hai chị. Theo *vneconomy* trích nguồn ước tính xuất khẩu thủy sản của Tổng cục Thống kê cho tháng 8 giảm so với tháng 7 là 36 triệu USD. TT Tin học Thống kê Bộ NN báo cáo thị trường ra vào tháng 7, dự báo về xuất khẩu tháng 8 là 476 triệu USD, như vậy là xuất khẩu thực tế đang có vẻ xấu hơn những gì các cơ quan chức năng đã dự đoán. Đây có phải là một dấu hiệu bất thường?

**NTH:** Số liệu chính xác của tháng 8 thì chúng ta phải đợi đến khi Tổng cục Hải quan công bố mới biết được. Song nhìn từ đầu năm thì xuất khẩu thủy sản Việt Nam trong 7 tháng đầu năm 2010 đã đạt được một số tiến triển vượt bậc không cả về lượng mà còn về giá trị xuất khẩu. Nhu cầu tiêu dùng thủy sản của người dân Nhật Bản, Mỹ... được cải thiện đáng kể sau một thời gian dài suy giảm do khủng hoảng kinh tế cộng thêm việc nguồn cung thủy sản tại nhiều quốc gia suy giảm mạnh là nguyên nhân chính đẩy giá trị xuất khẩu thủy sản Việt Nam tăng lên trong vài tháng trở lại đây.

**TNY:** Từ đầu năm xuất khẩu thủy sản đều tăng trưởng khá ổn định (trừ tháng 2 giảm vì rơi vào thời điểm dịp Tết). Theo số liệu của Hải quan, 15 ngày đầu tháng 8 xuất khẩu thủy sản đạt mức 201 triệu USD, chưa bằng 1/2 của tháng 7. Kim ngạch xuất khẩu thủy sản tháng 7 đạt 466 triệu USD. Theo chu kỳ hàng năm xuất khẩu thủy sản đạt đỉnh vào giai đoạn từ tháng 7 đến tháng 10 của năm, như vậy sự suy giảm này là một hiện tượng khá bất thường.

**BÁO CÁO TRIỂN VỌNG  
NGÀNH TÔM**  
*Báo cáo duy nhất hiện nay ở Việt  
Nam chuyên sâu và dự báo cho ngành  
hàng tôm*

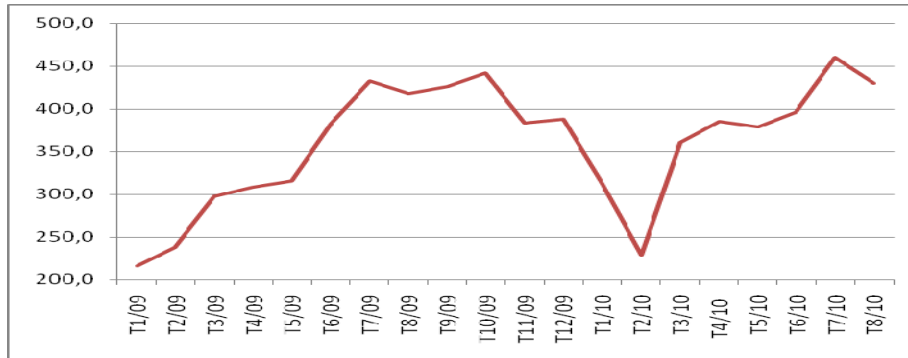
- Cập nhật sản xuất trong nước và quốc tế
- Số liệu chuỗi thời gian XK và Doanh nghiệp
- Số liệu chi tiết XK tôm VN và đối thủ ở thị trường tôm lớn nhất Mỹ; Nhật Bản...
- Đơn giá XK tôm theo thị trường
- Ngày phát hành: 26/8/2010
- Số trang: 45

**Phone: 0943.411.411**



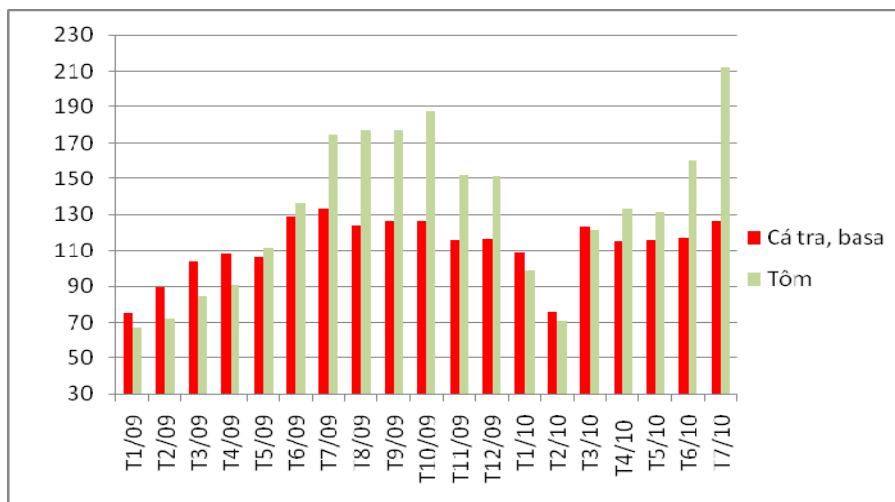
---

### Kim ngạch xuất khẩu thủy sản 1/2009-8/2010 (triệu USD)



Ghi chú: số liệu 1/2009-7/2010 của Tổng cục Hải quan; số liệu 8/2010 dự báo của Tổng cục Thống kê.

### Kim ngạch xuất khẩu cá tra basa và tôm 1/2009-7/2010 (triệu USD)



Nguồn: Tổng cục Hải quan

**PQD:** VẬY CÁC NGÀNH NÀO CỦA THỦY SẢN ĐANG GẶP TRỞ NGẠI?

**TNY:** Có thể xuất khẩu thủy sản chưa đến mức vào giai đoạn suy giảm. Tuy nhiên, có một số khó khăn đang nổi lên. Tình hình nguồn cung nguyên liệu gặp khó khăn, lượng cung ít giá cao, đặc biệt là đối với tôm. Bão lũ xảy ra ở miền Trung nên xuất khẩu thủy sản bị ảnh hưởng, đặc biệt là xuất sang Trung Quốc suy giảm. Lưu ý Trung Quốc đang là một thị trường xuất khẩu khá lớn của thủy sản Việt Nam. Một số thị trường xuất khẩu cá Tra gặp khó khăn như Ai Cập, Brazil vì đang trong giai đoạn xem xét để đưa Cá Tra vào diện xem xét về nguồn gốc xuất xứ và chất lượng vệ sinh thực phẩm.

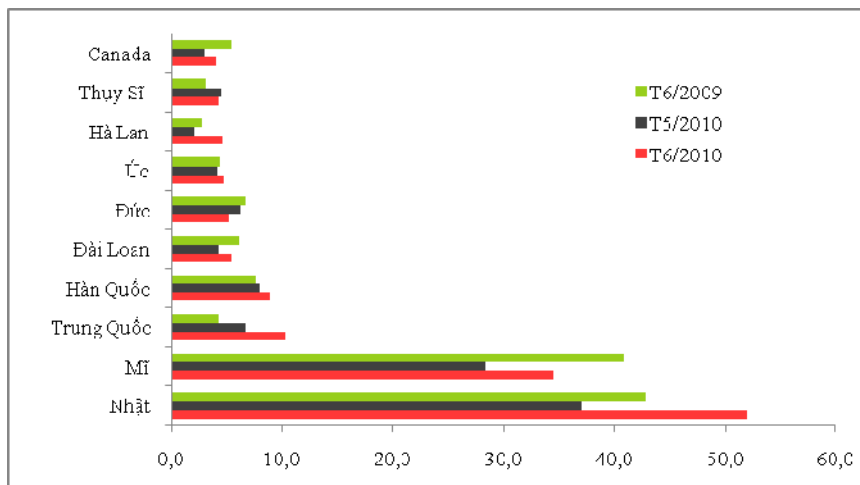
**NTH:** Đối với thị trường Mexico, VASEP vừa qua đã nhận định là một thị trường triển vọng cho xuất khẩu thủy sản của Việt Nam. Nhưng mới đây ngày 24/8, theo trang web chuyên về thủy sản [www.fish.com](http://www.fish.com), Bộ Y tế Mexico cảnh báo trong một số lô hàng cá tra và rô phi của Việt Nam và Trung Quốc xuất khẩu vào Mexico vào 2 cảng Pacific và Baza California có nhiễm khuẩn tả, động thái này có thể gây ảnh hưởng đến tâm lý của người tiêu dùng nước này.

**PQD:** Vừa rồi Ngân hàng Nhà nước đã có động thái điều chỉnh tỷ giá VND so với USD, tác động của yếu tố tỷ giá ra sao đến xuất khẩu thủy sản?

**TNY:** Các doanh nghiệp xuất khẩu thủy sản được lợi do thu về bằng đồng USD. Tuy nhiên, ở một khía cạnh khác tỷ giá tăng sẽ làm cho nhập khẩu nguyên liệu gặp khó khăn, áp lực làm nguyên liệu đầu vào sẽ có xu hướng tăng giá, ảnh hưởng đến giá thành sản xuất tuy thời điểm tăng giá đầu vào có thể có độ trễ. Trong thời gian qua giá thành sản xuất cho hộ nuôi trồng thủy sản liên tục tăng, đây sẽ là một cản trở đáng kể cho phát triển của ngành thủy sản trong trung hạn.

**TNH:** Xuất khẩu sang Nhật Bản được lợi vì đồng yên tăng giá so với đồng USD, đặc biệt là ngành tôm sú. Hiện nay Việt Nam xuất khẩu khoảng 30% tôm sú sang Nhật Bản.

**So sánh kim ngạch Top 10 thị trường nhập khẩu tôm lớn nhất của Việt Nam các tháng 6/2009, 5/2010, 6/2010 (triệu USD)**



Nguồn: Agromonitor tính toán từ số liệu Tổng cục Hải quan

**PQD:** Có những điểm sáng nào không trong một bức tranh xuất khẩu thủy sản dường như đang còn nhiều khó khăn?

**NTH:** Năm 2010, có một sự chuyển biến khá mạnh đó là xuất khẩu tôm ngày càng có một vị trí tốt, trong khi cá tra basa gặp nhiều trở ngại. Chúng ta cũng có thể thấy được vị trí ngành tôm được củng cố thông qua kết quả của các doanh nghiệp xuất khẩu thủy sản khi các doanh nghiệp hàng đầu đang bị chiếm lĩnh bởi các doanh nghiệp ngành tôm như Minh Phú; công ty cổ phần chế biến và XNK thủy sản Cà Mau; Công ty cổ phần Thủy sản Sóc Trăng; Công ty Cổ

---

phần chế biến Thủy sản Út xi...Trong khi đó, Hùng Vương, Vĩnh Hoàn, Nam Việt, Công ty Cổ phần Basa..... có xu hướng giảm vị trí trong bảng xếp hạng.

Các thị trường châu Á như Trung Quốc, Hàn quốc, Singapore... có triển vọng nhập khẩu tôm tăng mạnh. Xuất khẩu tôm sang Mỹ và Nhật thời gian tới vẫn được đánh giá là khá lạc quan, đặc biệt với trường hợp của Mỹ. Nguyên nhân chính là do những khó khăn về nguồn cung từ phía Mehico và Ấnô-nê-xia – 2 nhà cung cấp tôm lớn truyền thống cho thị trường Mỹ cũng như sản lượng nội địa nước này suy giảm vì sự cố tràn dầu. Sản lượng tôm tại Mêhicô do dịch bệnh đốm trắng có thể giảm 1/2. Đối với Ấnô-nê-xia sản lượng tôm nội địa giảm mạnh, đầu năm Bộ NN kế hoạch sản lượng là 400.000 tấn, hiện nay dự báo giảm xuống còn 350000. Hiện nay do mưa rất lớn ở các khu vực nuôi trồng tôm nên sản lượng dự đoán sẽ còn tiếp tục giảm.

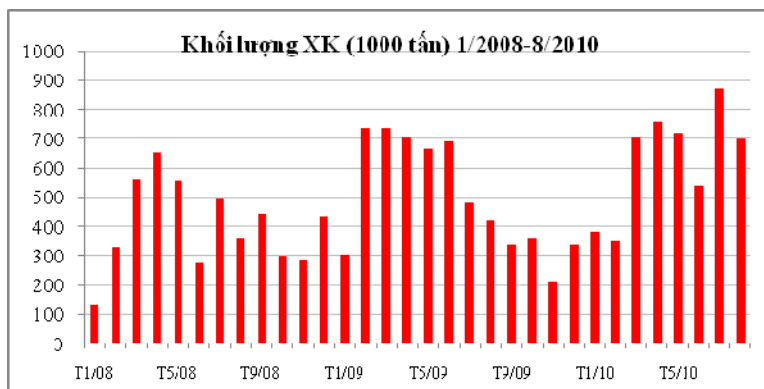
Tuy nhiên, hiện nay Việt Nam chưa khai thác được cơ hội này vì sự sụt giảm thị phần của Indonesia và Mêhicô mà rơi vào tay của Thái Lan và Trung Quốc. Nguyên nhân có thể do các sản phẩm tôm chế biến của Việt Nam chưa đa dạng, như của Thái Lan bao phủ các phân khúc thị trường rộng (đã có trên 30 mã tôm Thái Lan được chào bán riêng tại thị trường tôm NewYork trong khi con số này của Việt Nam chỉ là dưới 10 mã). Các mã tôm Thái Lan khá phong phú từ tôm vỏ bỏ đầu đông lạnh, tôm thịt rút gân, tôm thịt chín, tôm thẻ các loại...với nhiều kích cỡ khác nhau, trong khi Việt Nam chủ yếu tập trung vào dòng tôm sú cỡ lớn và tôm thịt rút gân, với phân khúc thị trường nhà hàng, khách sạn, phân khúc tiêu dùng cho các hộ gia đình lại chưa được chú ý.

*PQD: Xin cảm ơn hai chị về các thông tin thú vị này.*

## **3.2. Triển vọng chính sách điều hành xuất khẩu gạo cuối năm 2010: sẽ thận trọng**

- Vụ Thu Đông ở miền Nam khoảng tháng 10 sẽ bắt đầu vào vụ thu hoạch, hiện nay chưa có dự báo, sản lượng cũng chưa được xác định.
- Theo VFA, lượng gạo xuất khẩu theo hợp đồng ký kết là 6,2 triệu tấn, đã xuất khoảng 4,38 triệu tấn, như vậy sẽ còn giao 1,8 triệu tấn. Đầu tháng 8, trong kho của các doanh nghiệp có khoảng 1,4 triệu tấn (hai tổng công ty hơn 1,1 triệu tấn, các doanh nghiệp khác khoảng 300 ngàn tấn). Tức là lượng trong kho của các DN cần thêm 400 ngàn tấn để giao tiếp các hợp đồng còn lại. Lượng gạo còn lại là trong dân, các DN nhỏ, và đợi đến vụ Thu Đông. Vụ Thu Đông năm 2009 sản lượng 8,2 triệu tấn (tương đương khoảng 5 triệu tấn gạo).

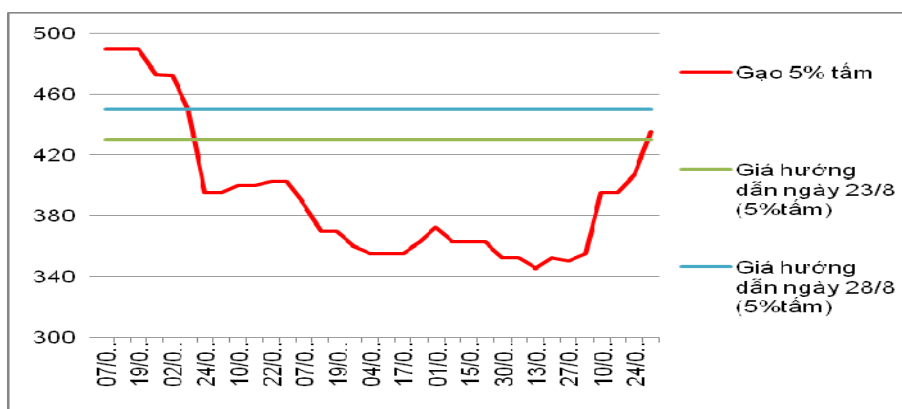
## Lượng gạo xuất khẩu của Việt Nam 1/2008-8/2010



Ghi chú: Số liệu 1/2008 đến 7/2010 của Tổng cục Hải quan; số liệu tháng 8/2010 theo dự báo của Tổng cục Thống kê

- Trong vòng 1 tuần cuối tháng 8, giá gạo xuất khẩu 5% tẩm hướng dẫn đã tăng từ mức 430 USD/tấn ngày 20/8 lên từ mức 450 USD/tấn ngày 27/8. Trong khi đó, tại các thời điểm này giá gạo xuất khẩu 5% tẩm phổ biến ở mức 435 USD/tấn. Như vậy, mức giá hướng dẫn cao hơn cả mức giá xuất khẩu phổ biến trên thị trường. Mức giá này là một biện pháp hạn chế xuất khẩu.

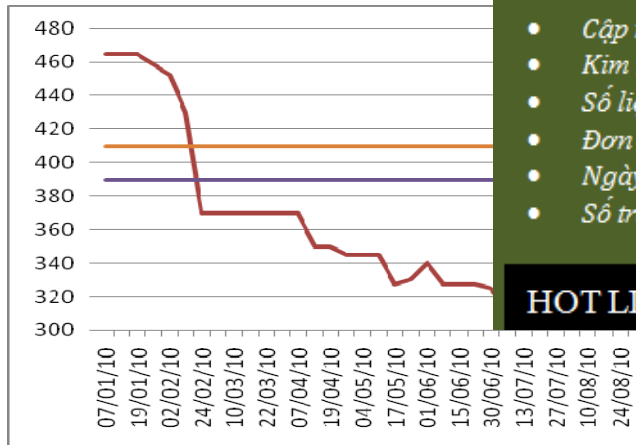
### Giá xuất khẩu (7/1/2010-28/8/2010) và giá hướng dẫn cho loại gạo 5% tẩm các ngày 23/8/2010 và 28/8/2010



Nguồn: Cơ sở dữ liệu AgroMonitor



**Giá xuất khẩu (7/1/2010-28/8/2010) và giá hướng dẫn cho loại gạo 5% tấm các ngày 23/8/2010 và 28/8/2010**



### **Báo cáo Triển vọng ngành lúa gạo Việt Nam**

*Báo cáo tốt nhất hiện nay ở Việt Nam chuyên sâu và dự báo cho ngành hàng lúa gạo*

- Cập nhật sản xuất trong nước và quốc tế
- Kim ngạch XK và Doanh nghiệp hàng đầu
- Số liệu chi tiết XK chủng loại và thị trường
- Đơn giá XK theo thị trường
- Ngày phát hành: 20/8/2010
- Số trang: 46

**HOT LINE: 0943.411.411**

Nguồn: Cơ sở dữ liệu AgroMonitor

- Theo báo chí, VFA kiến nghị nâng xuất khẩu gạo từ 6 triệu tấn lên mức 6,5 triệu tấn, nhưng Tổ điều hành xuất khẩu gạo không đồng ý<sup>3</sup>.
- Những động thái này đang phản ánh chính sách thắt chặt xuất khẩu của Việt Nam. Nguyên nhân rất có thể có những lo ngại từ phía ổn định vĩ mô. Theo kết quả số liệu tháng 8 của Tổng cục Thống kê, xu hướng giá cả nhiều mặt hàng đang rục rịch tăng giá. Nếu cho phép thị trường nội địa và quốc tế liên thông, xuất khẩu gạo nhiều sẽ dẫn đến doanh nghiệp xuất khẩu tăng cường thu mua trong dân nhiều trong bối cảnh lượng hàng nội địa không còn dồi dào, đẩy giá lúa gạo nội địa tăng, áp lực gia tăng đối với tăng giá chung<sup>4</sup>, ảnh hưởng đến mục tiêu ổn định vĩ mô của Chính phủ.

#### **3.2.1. Triển vọng chính sách**

- Rất có khả năng, chính sách thận trọng đối với xuất khẩu gạo sẽ duy trì đến khi có thông tin dự báo chắc chắn về Vụ Thu Đông và quan trọng hơn phụ thuộc vào diễn biến của thị trường lúa gạo thế giới. Tuy nhiên, nếu giá gạo thế giới duy trì ở mức cao và tiếp tục tăng bất kể Vụ Thu Đông đạt sản lượng tốt, Việt Nam sẽ có xu hướng duy trì chính sách xuất khẩu gạo hạn chế để kiểm chế lạm phát. Xu hướng chính sách này sẽ được duy trì đến đầu năm 2011 khi Vụ Đông Xuân vào vụ thu hoạch.
- Trong trường hợp ngược lại, nếu giá gạo thế giới duy trì ở mức thấp, sản lượng Vụ Thu Đông khá, thì chính sách xuất khẩu sẽ cởi mở hơn.

<sup>3</sup> <http://www.hoinongdan.org.vn/channel.aspx?Code=NEWS&NewsID=31203&c=55>

<sup>4</sup> vì lúa gạo có vị trí quan trọng trong rổ hàng hóa cấu thành nên chỉ số CPI.

---

### **3.2.2. Các hàm ý đối với các DN xuất khẩu gạo**

- Các DN xuất khẩu gạo đang gặp khó khăn hơn trong việc xuất khẩu gạo
- Việc xuất khẩu gạo sẽ dễ dàng hơn đối với các DN có được các hợp đồng với mức giá cao vượt trội, do đó các DN xuất khẩu cần tìm kiếm các đối tác và thị trường nhập khẩu đạt được mức giá cao.
- Cần theo dõi sát diễn biến và dự báo triển vọng thị trường để dự đoán được các động thái chính sách xuất khẩu gạo.

---

## 4. Giải mã ngành hàng: Nhập khẩu thức ăn chăn nuôi từ Braxin tăng mạnh

### 4.1. Nhập khẩu theo thị trường

Tháng 7/2010, có tất cả 50 nước tham gia xuất khẩu thức ăn chăn nuôi vào Việt Nam, giảm 2 thị trường so với tháng trước. Trong số đó, có 21 nhà cung cấp đạt tăng trưởng dương, 21 nhà cung cấp cho thấy tốc độ giảm kim ngạch xuất khẩu và có 9 nhà cung cấp mới trong tháng.

**AgroMonitor xin trân trọng thông báo đã phát hành *Báo cáo Triển vọng ngành Thức ăn Chăn nuôi Việt Nam - 9/2010***

Báo cáo tốt nhất hiện nay ở Việt Nam chuyên sâu và dự báo cho ngành hàng thức ăn chăn nuôi

- Kim ngạch nhập khẩu và Doanh nghiệp nhập khẩu hàng đầu nhập khẩu
- Số liệu chi tiết nhập khẩu chủng loại và thị trường từ đầu năm 2010 đến nay
- Đơn giá nhập khẩu theo thị trường
- Diễn biến giá trên thị trường
- Ngày phát hành: 18/9/2010
- Số trang: 55
- Giá: 500.000 (in màu, đóng quyển)

**HOT LINE: 0943.411.411**

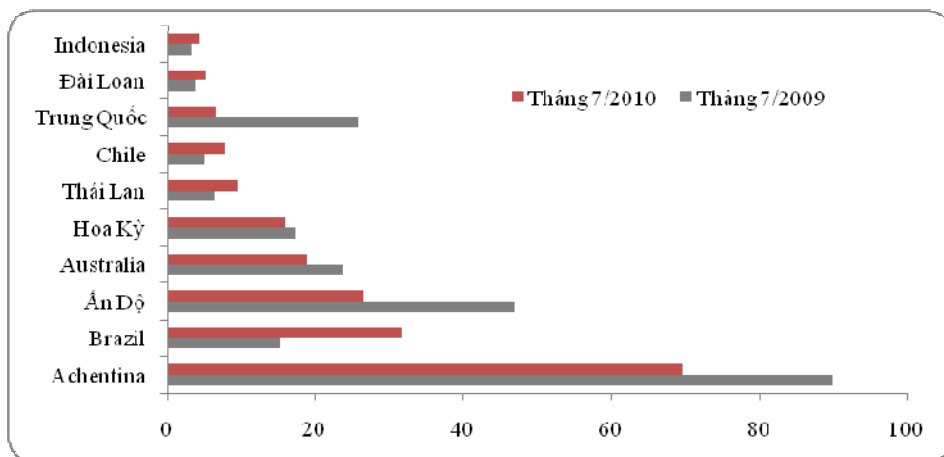
#### 4.1.1. Top 10 thị trường lớn nhất tháng 7/2010

10 nước xuất khẩu TACN và nguyên liệu nhiều nhất vào Việt Nam trong tháng 7/2010 đạt tổng kim ngạch 196,05 triệu USD, chiếm 84,11% thị trường TACN nhập khẩu của Việt Nam. Như vậy, tổng kim ngạch nhập khẩu của top 10 thị trường này giảm mạnh so với tháng trước và cùng kỳ năm trước, lần lượt giảm 73,6 triệu USD (tương đương giảm 27,3%) và 41,9 triệu USD (tương đương giảm 17,3%).

5 trong số 10 nhà xuất khẩu này có tăng trưởng kim ngạch xuất khẩu dương các mặt hàng TACN sang Việt Nam so với cùng kỳ năm 2009, trong đó mức tăng trưởng ấn

tượng nhất vẫn thuộc về Brazil để trở thành đối tác lớn thứ 2 – sau Argentina trong tháng 7/2010 (tăng 107,13% so với cùng kỳ năm ngoái). Trong những tháng gần đây, Brazil nổi lên như một thị trường hấp dẫn, xuất khẩu mặt hàng TACN sang Việt Nam. Đặc biệt trong tháng 7 này, Brazil đã vượt qua cả Australia và Hoa Kỳ để vươn lên vị trí thứ 2 trong top các đối tác quan trọng nhất ngành TACN của Việt Nam (cùng kỳ năm ngoái, Brazil chỉ xếp vị trí thứ 6 trong danh sách này). Ngoài Brazil, Indonesia cũng gây chú ý với mức tăng trưởng 36,17% so với cùng kỳ năm 2009 để góp mặt trong top 10 trong tháng, sau khi vắng bóng trong danh sách này tháng trước và cùng kỳ năm trước.

**Top 10 nước xuất khẩu TACN và nguyên liệu lớn nhất vào Việt Nam, tháng 7/2010, so với cùng kỳ năm 2009 (triệu USD)**



Nguồn: Tổng cục Hải quan Việt Nam

**Top 10 nước xuất khẩu TACN và nguyên liệu lớn nhất vào Việt Nam, tháng 7/2010, so sánh với tháng trước và cùng kỳ năm 2009**

Stt	Nước xuất khẩu	T7/2009		T6/2010		T7/2010
		Kim ngạch (triệu USD)	Thứ tự	Kim ngạch (triệu USD)	Thứ tự	Kim ngạch (triệu USD)
1	<b>Argentina</b>	89.97	1	142.64	1	69.59
2	<b>Brazil</b>	15.35	6	15.74	4	31.79
3	<b>Ấn Độ</b>	46.91	2	14.46	5	26.56
4	<b>Australia</b>	23.69	4	43.95	2	18.92
5	<b>Hoa Kỳ</b>	17.21	5	17.44	3	15.87
6	<b>Thái Lan</b>	6.35	8	14.11	6	9.56
7	<b>Chile</b>	5.02	9	5.18	9	7.72
8	<b>Trung Quốc</b>	25.72	3	6.32	7	6.44
9	<b>Đài Loan</b>	3.71	12	5.29	8	5.23
10	<b>Indonesia</b>	3.21	14	4.52	11	4.37
<b>Tổng 10 nước</b>		237.14		269.65		196.05
<b>Tổng cộng</b>		286.04		311.52		233.08

Nguồn: Tổng cục Hải quan Việt Nam

Trong danh sách top 10 của tháng 7, Ấn Độ và Trung Quốc vẫn tiếp tục trên đà suy giảm kim ngạch xuất khẩu so với thời điểm cùng kỳ năm trước. Mặc dù vẫn góp mặt trong danh sách nhưng 2 đối tác này giảm lần lượt 20,35 và 19,28 triệu USD (tương đương giảm 43,38% và 74,96%), lùi về vị trí thứ 3 và thứ 8 thay cho vị trí thứ 2 và thứ 3 cùng thời điểm năm ngoái.

Achentina, mặc dù giảm 22,66% kim ngạch xuất khẩu TACN so với cùng kỳ năm trước nhưng vẫn vững vàng ở ngôi đầu bảng với kim ngạch 69,59 triệu USD, gấp 2,2 lần kim ngạch của nước đứng thứ 2 là Brazil và chiếm 35,5% tổng kim ngạch của top 10 trong tháng.

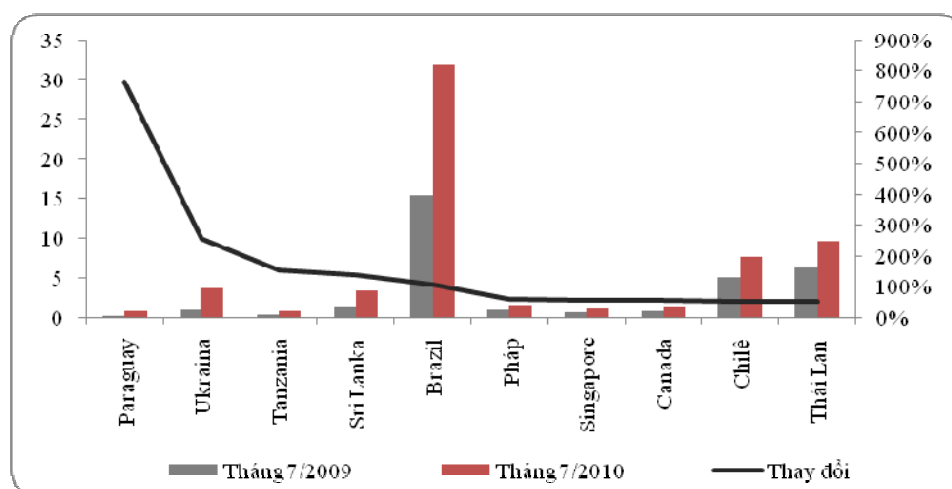
#### **4.1.2. Top 10 thị trường tăng trưởng mạnh nhất tháng 7/2010 (xét từ mức kim ngạch 500 nghìn USD trở lên)**

Tháng 7/2010, có 30 nước tham gia xuất khẩu thức ăn chăn nuôi vào Việt Nam có kim ngạch xuất khẩu đạt **trên 500 nghìn USD**, tăng 2 nước so với tháng trước đó. Trong số 30 nước xuất khẩu này có 17 nước đạt tăng trưởng dương, số còn lại là các nước suy giảm kim ngạch nhập khẩu so với cùng kỳ năm trước. Top 10 nước tăng trưởng xuất khẩu mạnh nhất trong tháng 7/2010 (xét từ mốc 500 nghìn USD trở lên) đạt tốc độ tăng trưởng trung bình 170% so với cùng kỳ 2009, trong đó cao nhất là Paraguay (tăng 765%) và thấp nhất là Thái Lan (tăng 50%).

Điểm đáng chú ý nhất trong top 10 thị trường đạt mức tăng trưởng lớn nhất trong tháng 7/2010 là sự góp mặt của 3 nước Brazil, Chile và Thái Lan. Đây là 3 nước đồng thời nằm trong top 10 nước xuất khẩu TACN nhiều nhất sang Việt Nam trong tháng 7/2010. Điều này nói lên những bạn hàng lớn trong ngành TACN vẫn tiếp tục mở rộng thị trường xuất khẩu của mình.

Ukraine, mặc dù chịu ảnh hưởng từ đợt nắng hạn vừa qua nhưng vẫn vươn lên vị trí thứ 2 trong bảng xếp hạng tháng này, với mức tăng trưởng ấn tượng 257%. Tính chung 7 tháng đầu năm 2010, Ukraine chủ yếu xuất khẩu mặt hàng lúa mì (HS code 1001), chiếm 88,3% kim ngạch và cám mì (HS code 2302), chiếm 10,1% kim ngạch.

#### **Top 10 nước xuất khẩu TACN và nguyên liệu có tăng trưởng mạnh nhất vào Việt Nam, tháng 7/2010 so với cùng kỳ năm 2009 (%) (xét từ mức kim ngạch 500 nghìn USD trở lên)**



Nguồn: Tổng cục Hải quan Việt Nam



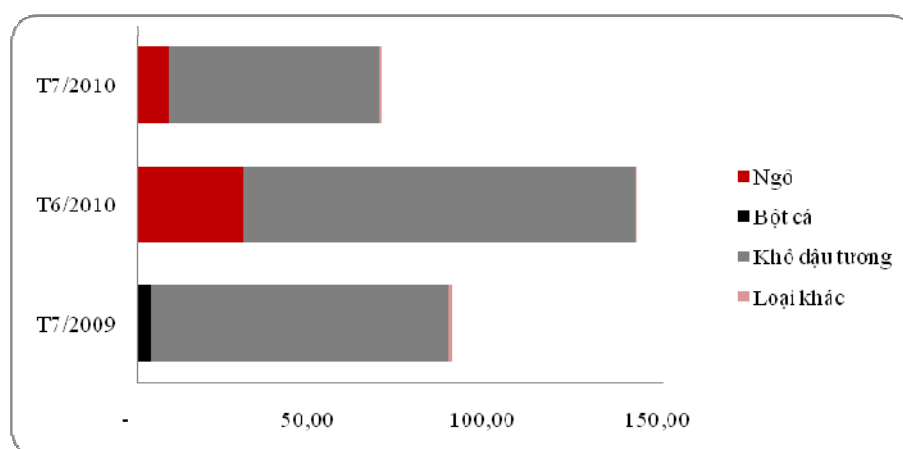
---

## 4.2. Chủng loại theo từng thị trường

### 4.2.1. Achentina

Tháng 7/2010, Achentina vẫn tiếp tục giữ vững vị trí dẫn đầu trong kim ngạch xuất khẩu mặt hàng TACN sang Việt Nam. Với kim ngạch 89,97 triệu USD, thị phần của Achentina tại thị trường TACN nhập khẩu của Việt Nam trong tháng 7/2010 đạt khoảng 31,45%. Như vậy, mặc dù giá trị xuất khẩu của nước này sang Việt Nam giảm 52,67 triệu USD (tương đương 36,93%) so với tháng trước nhưng Achentina vẫn là một trong những đối tác quan trọng nhất đối với thị trường TACN nhập khẩu của Việt Nam.

**Cơ cấu chủng loại nhập từ Achentina trong tháng 7/2010, so sánh với tháng trước và cùng kỳ năm trước (triệu USD)**



Nguồn: Tổng cục Hải quan Việt Nam

Cơ cấu chủng loại nhập khẩu TACN Việt Nam nhập từ Achentina tháng 7/2010 không thay đổi nhiều so với tháng trước, khô đậu tương vẫn tiếp tục chiếm tỷ trọng lớn nhất với 85,99%, tiếp đến là ngô (12,85%), các mặt hàng khác tuy tỷ trọng nhập khẩu có tăng lên so với tháng trước và cùng kỳ năm trước nhưng vẫn ở mức thấp. Đối với mặt hàng khô đậu tương và ngô, sau khi có cú bứt phá về kim ngạch nhập khẩu trong tháng 6/2010 đã giảm xuống 46,45% và 70,5% (tương đương 51,91 triệu USD và 21,39 triệu USD).

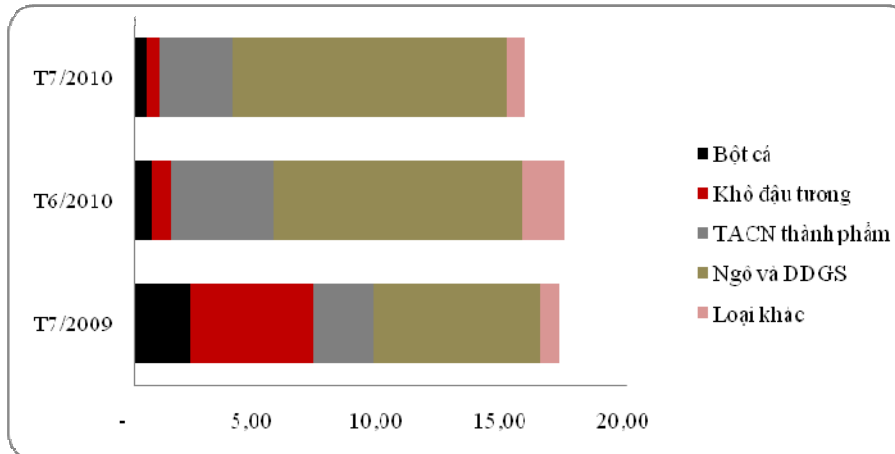
### 4.2.2. Hoa Kỳ

Tháng 7/2010, Hoa kỳ xuất khẩu 15,87 triệu USD TACN sang Việt Nam, giảm lần lượt 8,99% và 7,79% so với tháng trước và cùng kỳ năm trước. Như vậy, sau khi giữ ngôi vị thống lĩnh thị trường xuất khẩu TACN tháng 5/2010, Hoa Kỳ đã liên tục rớt hạng trong những tháng kế tiếp và xếp thứ 5 trong top 10 đối tác xuất khẩu TACN lớn của Việt Nam tháng này.

Mặc dù xuất khẩu TACN từ Hoa Kỳ giảm xuống trong tháng 7/2010 nhưng kim ngạch xuất khẩu mặt hàng ngô và DDGS vẫn tăng 10,29% so với tháng trước và 64,75% so với cùng kỳ năm trước. Trong đó, DDGS vẫn là mặt hàng xuất khẩu chủ đạo của Hoa Kỳ, gấp hơn 10 lần kim ngạch xuất khẩu ngô và chiếm tỷ trọng 64,2% trong tổng kim ngạch xuất khẩu các mặt hàng

TACN của nước này sang Việt Nam. Thức ăn thành phẩm cũng là một mặt hàng được xuất khẩu nhiều từ thị trường này với 18,5% tỷ trọng xuất khẩu, các mặt hàng còn lại chiếm tỷ trọng rất thấp, chỉ đạt hơn 10%.

**Cơ cấu chủng loại nhập từ Hoa Kỳ trong tháng 7/2010, so sánh với tháng trước và cùng kỳ năm trước (triệu USD)**

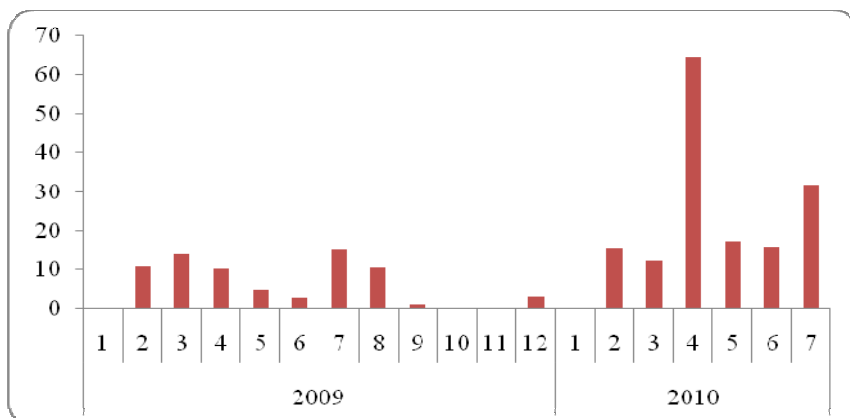


Nguồn: Tổng cục Hải quan Việt Nam

**4.2.3. Các thị trường khác**

Sau mức cao kỷ lục vào tháng 4/2010, nhập khẩu các loại TACN và nguyên liệu của Việt Nam từ Brazil trong tháng 7 vừa qua tiếp tục tăng mạnh, đạt 31,79 triệu USD, tăng 101,97% so với tháng trước và 107,16% so với cùng kỳ năm trước. Kể từ tháng 2/2010, nhập khẩu TACN của Việt Nam từ Brazil biến động thất thường và trên xu hướng tăng mạnh so với cùng kỳ năm 2009. Điều này một phần do trong thời gian gần đây, Brazil liên tục mở rộng diện tích gieo trồng các loại ngũ cốc đặc biệt là đậu tương. Theo Viện Kinh tế Nông nghiệp bang Mato Grosso (Imea), Top 20 nhà sản xuất đậu tương lớn nhất đã tăng gấp đôi diện tích gieo cấy đậu tương trong 5 năm qua tại Mato Grosso, bang sản xuất đậu tương lớn nhất Brazil. Theo đó, diện tích gieo cấy đậu tương của Top 20 nhà sản xuất lớn trong giai đoạn 2004-2005 chỉ là 533,7 nghìn ha, đã lên mức 1,2 triệu ha trong năm 2009-2010.

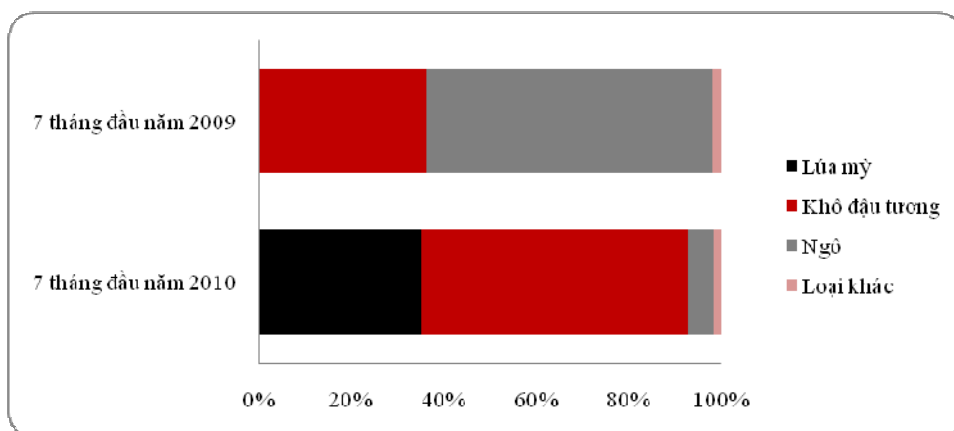
**Kim ngạch nhập khẩu TACN và nguyên liệu từ thị trường Brazil theo tháng, tháng 1/2009-tháng 7/2010 (triệu USD)**



Nguồn: Tổng cục Hải quan Việt Nam

Tính chung 7 tháng đầu năm 2010, Brazil đã xuất khẩu 157,11 triệu USD TACN và nguyên liệu, tăng 168,91% so với cùng kỳ năm 2009. Trong cơ cấu xuất khẩu TACN và nguyên liệu 7 tháng đầu năm 2010, khô đậu tương là mặt hàng chiến lược khi chiếm tỷ trọng 57,75% trong tổng kim ngạch, tăng 328,29% so với cùng kỳ năm 2009. Ngược lại, ngô là mặt hàng được xuất khẩu nhiều nhất trong 7 tháng đầu năm 2009, chiếm tỷ trọng 61,83% đã giảm xuống còn 5,46% cùng kỳ năm nay để nhường chỗ cho mặt hàng khô đậu tương. Theo số liệu của Bộ Nông nghiệp Brazil, niên vụ đậu tương 2009/10 của nước này vừa kết thúc vào tháng 5/2010 đạt được mức sản lượng cao kỷ lục 68,5 triệu USD, tăng 20,2% so với mức 57 triệu tấn của niên vụ trước, điều này lý giải một phần sự chuyển dịch cơ cấu nhập khẩu TACN của Việt Nam từ quốc gia này.

**Cơ cấu xuất khẩu các mặt hàng TACN của Brazil sang Việt Nam 7 tháng đầu năm 2010 (%)**



Nguồn: Tổng cục hải quan Việt Nam

Cũng phải kể đến mặt hàng lúa mỳ, trong toàn năm 2009, Brazil không hề xuất khẩu mặt hàng này sang Việt Nam. Tuy nhiên, tính đến hết tháng 7/2010, Brazil đã xuất 55,2 triệu USD lúa mỳ, chiếm tỷ trọng 35,13%, một tỷ lệ không nhỏ trong cơ cấu nhập khẩu TACN của Việt Nam từ thị trường này 7 tháng đầu năm 2010.

## Ấn phẩm do AgroMonitor phát hành

TT	Tên ấn phẩm	Loại	Đơn giá	Ngày phát hành	Số trang
I	Báo cáo thường niên				
1	Báo cáo thường niên ngành Nông nghiệp Việt Nam 2009 và Triển vọng 2010	Tiếng Việt	1.000.000VND	03/03/2010	92
		Tiếng Anh	100USD	23/04/2010	
2	Báo cáo thường niên ngành Lúa gạo Việt Nam 2009 và Triển vọng 2010	Tiếng Việt	1.000.000VND	21/01/2010	99
		Tiếng Anh	100USD	22/02/2010	
3	Báo cáo thường niên ngành Thủy sản Việt Nam 2009 và Triển vọng 2010	Tiếng Việt	1.000.000VND	22/01/2010	80
		Tiếng Anh	100USD	10/02/2010	
4	Báo cáo thường niên ngành Sữa Việt Nam 2009 và Triển vọng 2010	Tiếng Việt	1.000.000VND	29/01/2010	64
		Tiếng Anh	100USD	05/04/2010	
5	Báo cáo thường niên ngành Hồ Tiêu Việt Nam 2009 và Triển vọng 2010	Tiếng Việt	1.000.000VND	28/01/2010	66
		Tiếng Anh	100USD		
6	Báo cáo thường niên ngành & doanh nghiệp ngành Cao su Việt Nam 2009-Triển vọng 2010	Tiếng Việt	1.000.000VND	05/04/2010	86
		Tiếng Anh	100USD		
7	Báo cáo thường niên ngành Phân bón Việt Nam 2009 và quý 1/2010 - Triển vọng 2010	Tiếng Việt	1.000.000VND	07/04/2010	66
		Tiếng Anh	100USD	29/04/2010	
8	Báo cáo doanh nghiệp ngành Lúa gạo Việt Nam 2009 & quý 1/2010-Triển vọng 2010	Tiếng Việt	1.000.000VND	20/04/2010	60
		Tiếng Anh	100USD		
9	Báo cáo thường niên ngành Sắn Việt Nam 2009 và quý 1 năm 2010 - Triển vọng 2010	Tiếng Việt	1.000.000VND	10/05/2010	50
		Tiếng Anh	100USD		
10	Báo cáo thường niên ngành Cà phê Việt Nam 2009 và quý 1/2010 - Triển vọng 2010	Tiếng Việt	1.000.000VND	15/04/2010	75
		Tiếng Anh	100USD		
11	Báo cáo thường niên Thịt và Thực phẩm Việt Nam 2009 và Triển vọng 2010	Tiếng Việt	1.000.000VND	05/04/2010	81
		Tiếng Anh	100USD	29/04/2010	
12	Báo cáo thường niên thị trường Thức ăn chăn nuôi 2009 & quý 1 năm 2010 - Triển vọng 2010	Tiếng Việt	1.000.000VND	17/04/2010	100
		Tiếng Anh	100USD	18/05/2010	
II	Báo cáo đặc biệt				
1	Báo cáo triển vọng xuất khẩu thủy sản	Tiếng Việt	1.000.000VND	26/06/2010	

	Việt Nam trước bối cảnh khủng hoảng EU	Tiếng Anh	100USD		
2	Báo cáo thịt và thực phẩm 6 tháng đầu năm 2010 và triển vọng sắp tới	Tiếng Việt	1.000.000VND	30/07/2010	
		Tiếng Anh	100USD		
III	<div>Báo cáo tháng<div>NEW!</div></div>				
1	Triển vọng ngành Phân bón	Tiếng Việt	500.000VND	Hàng tháng	
		Tiếng Anh	60USD		
2	Triển vọng ngành Lúa gạo	Tiếng Việt	500.000VND	Hàng tháng	
		Tiếng Anh	60USD		
3	Triển vọng ngành Thủy sản	Tiếng Việt	500.000VND	Hàng tháng	
4	Triển vọng ngành Tôm	Tiếng Việt	500.000VND	Hàng tháng	
5	Triển vọng ngành Thức ăn chăn nuôi	Tiếng Việt	500.000VND	Hàng tháng	
6	Triển vọng ngành Cao su	Tiếng Việt	500.000VND	Hàng tháng	
IV	<div>Bản tin tuần</div>				
1	Bản tin điện tử tuần: Thị trường và Thương mại Lúa gạo Việt Nam	Tiếng Việt	400.000VND	Hàng tuần	
		Tiếng Anh	50USD		
2	Bản tin điện tử tuần: Thị trường và Thương mại Thịt và Thực phẩm Việt Nam	Tiếng Việt	400.000VND	Hàng tuần	
		Tiếng Anh	50USD		
3	Bản tin điện tử tuần: Thị trường và Thương mại Thức ăn chăn nuôi Việt Nam	Tiếng Việt	400.000VND	Hàng tuần	
		Tiếng Anh	50USD		
4	Bản tin điện tử tuần: Thị trường và Thương mại Thủy sản Việt Nam	Tiếng Việt	400.000VND	Hàng tuần	
		Tiếng Anh	50USD		
5	Bản tin điện tử tuần: Thị trường và Thương mại Phân bón Việt Nam	Tiếng Việt	400.000VND	Hàng tuần	
		Tiếng Anh	50USD		
6	Bản tin nông sản tuần	Tiếng Việt	1.500.000VND	Hàng tuần	
		Tiếng Anh	150USD		
V	<div>Ấn phẩm hỗ trợ khách hàng</div>				
1	Chuyên đề đặc biệt	Tiếng Việt	200.000VND		
2	Lăng kính chuyên gia	Tiếng Việt	Miễn phí		

**\*Ghi chú**

- ✓ Các chuyên đề đặc biệt được cung cấp miễn phí đối với khách hàng đặt mua báo cáo tháng và bản tin tuần dài hạn
- ✓ Giá trên chưa bao gồm VAT 10% và phí vận chuyển 50.000VND/báo cáo thường niên, 40.000VND/báo cáo các loại khác.



---

*Quý khách đặt mua báo cáo xin mời liên hệ:*

**Bộ phận dịch vụ khách hàng**

**Chị Nguyễn Kim Phượng: 0943411411**

**Email: [agromonitor.hn@gmail.com](mailto:agromonitor.hn@gmail.com)**

*Các ý kiến đóng góp xin liên hệ:*

**Ban Phân tích và dự báo**

**Điện thoại: 84 4 62733596**

**Email: [info@agromonitor.vn](mailto:info@agromonitor.vn)**

---

Quý độc giả quan tâm tới các báo cáo sẽ ra mắt trong thời gian tới của Công ty xin liên hệ theo số điện thoại 0943 411 411 của bộ phận dịch vụ khách hàng hoặc truy cập website: [www.agromonitor.vn](http://www.agromonitor.vn) để biết thêm chi tiết.